



Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez
Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Nội Vụ: Ô. Giuse Ngô Quang Tuyền
GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Giuse Ng. Thanh. Xuân
GX Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
(832) 260-5016

Tổng Thư Ký: Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin
GX Đức Kitô Ngôi Lời NT - (832) 451-0591

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 1:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả

Lm. Giuse Phan Đình Lộc

Pt. Anthony Tú Nguyễn

Pt. Victor Tú Tăng

Pt. Thomas Thanh Hồ

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075

713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am; 2:00 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ

Lm. Giuse Bùi Phương Tiến

Pt. Vincente Đoàn Hồng Phúc

Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099

281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.

Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.

Lm. Đaminh Nguyễn Trinh Quang, OP.

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086

281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)

CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;

4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.

Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.

Lm. Vincente Nguyễn Hoàng, OP.

Pt. Gioan B. Đào Đình Ân

Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý

6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040

713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm

CN: 9:00 am

Lm. Phaolô Hoàng Lê Phong, SCJ.

1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002

713-659-1561 ext. 134

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật XXVIII Thường niên - Năm A, Ngày 11-10-2026

*** Is 25: 6-10a; * Pl 4: 12-14, 19-20; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu 22: 1-14**

SUY NIỆM LỜI CHÚA

LỜI MỜI CỦA CHÚA

Nếu để ý, chúng ta sẽ thấy Lời Chúa trong mấy Chúa Nhật liên tiếp đều mang nội dung những lời mời. Người mời có thể là một vị Vua (tiệc cưới Hoàng Tử), một ông chủ (mướn thợ làm vườn nho), hay đơn giản là một người cha (sai con đi làm). Những lời mời này không bó buộc khắt khe. Người được mời có thể đồng ý, có thể chối từ.

Thông thường, mời ai là thể hiện tình cảm và sự trân trọng đối với người đó. “Lời chào cao hơn mâm cỗ” như Ông Bà ta thường nói. Vì thế, người được mời cần tế nhị trong thái độ đáp lại, nhất là khi chủ thể của lời mời là một nhân vật quan trọng. Lời Chúa hôm nay cũng nói đến một lời mời, và là lời mời dự tiệc. Tuy vậy, những bữa tiệc này hoàn toàn khác với những bữa tiệc chúng ta chứng kiến hằng ngày.

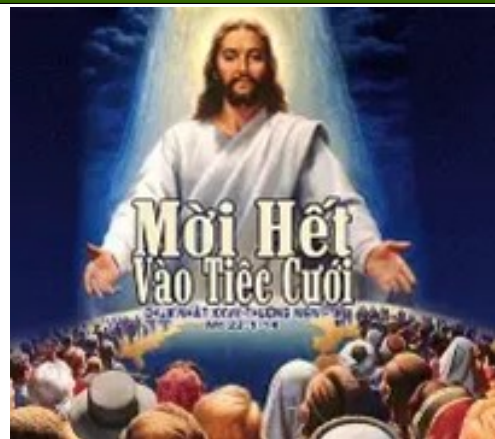
Bài đọc I, Ngôn Sứ Isaia hướng tới một bữa tiệc trong tương lai, vào ngày Thiên Chúa can thiệp và ban ơn cứu độ. Đó sẽ là ngày vui mừng. Tang chế và sự chết không còn nữa. Đau khổ cũng chấm dứt. Đây là bữa tiệc do chính Thiên Chúa khoản đãi và ở trên núi cao. Độc giả người Do Thái dễ dàng hiểu, đây là ám chỉ hạnh phúc đời đời Chúa dành cho người công chính. Đó sẽ là khởi đầu của một cuộc sống mới trong Thiên Chúa.

Nếu bữa tiệc Ngôn Sứ Isaia nhắc tới diễn tả với chúng ta về hạnh phúc Nước Trời trong tương lai, thì hình ảnh của bữa tiệc trong Tin Mừng lại quy hướng chúng ta về hiện tại. Vị vua là nhân vật chính trong câu chuyện xem ra có vẻ khác người. Ông quá dễ dãi trong việc mời thực khách, nhưng lại quá khắt khe trong trang phục của họ. Một điều lạ nữa ở thái độ của một số thực khách được mời. Phản ứng và cách hành xử của họ làm chúng ta ngỡ ngàng. Họ coi nhẹ lời mời của ông, thậm chí còn bắt đầy tớ, nhục mạ rồi giết chết.

Vị vua là người dễ dãi quảng đại là thế, nhưng cũng không chịu nổi thái độ của những người này, nên đã nổi giận trước sự khước từ và thái độ gian ác của họ. Ông đã lệnh cho đầy tớ đi “lùa” vào bàn tiệc tất cả những ai họ gặp ngoài đường và phố chợ. Lúc này xem ra không còn phải lựa chọn thực khách, mà ai cũng được mời đến thưởng thức một bữa tiệc thịnh soạn đã chuẩn bị sẵn sàng.

Chúng ta đừng quên bối cảnh của đoạn Tin Mừng trên đây: câu chuyện ông Vua mở tiệc cưới cho Hoàng Tử được đặt vào thời điểm một số người Do Thái đang chống đối Chúa Giêsu một cách kịch liệt, vì Chúa đuổi người buôn ra khỏi Đền Thờ. Chúa cũng khiến trách mưu mô và sự cứng lòng tin của họ. Câu chuyện vườn nho và những tá điền bất lương (Mt 21, 33-42) đã diễn tả quá rõ thái độ của những luật sĩ và biệt phái.

Như thế, chúng ta tìm thấy ý nghĩa của hình ảnh tiệc cưới trong Tin Mừng: đó là lời mời gọi tin vào Chúa và đón nhận giáo huấn của Người. Đây cũng là lời mời gọi gia nhập cộng đoàn tín hữu, tức là Giáo Hội, để sống tình huynh đệ thân thương. Quả vậy, Giáo Hội là một gia đình, luôn mở rộng cửa để đón tất cả mọi người không phân biệt. Đây không phải là sự ép buộc, mua chuộc hay lợi dụng, nhưng mọi người đều hoàn toàn tự do trước lời mời này. Ông Vua mời dự tiệc cưới cũng như người gieo giống, rất kiên trì và quảng đại, để tùy vào sự đáp trả tự do của



CỘNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CỘNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Giuse Phêrô Nguyễn Ngọc Linh
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Linh Hướng: Lm. JB. Trương Hoàng Hải, CSSR.
206-888-0106
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Bà Nguyễn Thị Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TỔNG ĐO FÁTIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngõ Lối)
713-894-7411

ĐẠO BINH ĐỨC MẸ (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Hướng: Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Linh Hướng: Lm. Đaminh Trịnh Thế Huy, OP.
713-459-4018
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN DÒNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng: Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Anna Trương Nguyễn Yến
832-616-1355

TUYÊN UỶ NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624
Lm. Gioan Nguyễn Mạnh Hùng
832-425-5116

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioakim Nguyễn Duy Lộc, C.S.s.R.
832-867-5741

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chủng Viện St. Mary
713-686-4345

con người. Chúa Giêsu trong Tin Mừng hôm nay đã đề cập tới phản ứng khác nhau của những khách được mời. Đó cũng là thái độ của con người trước lời mời gọi của Chúa. Một khi đón nhận giáo huấn của Người phải can đảm từ bỏ lối sống cũ không phù hợp, nên nhiều người kiêu căng dễ chối từ. Khi nói đến trường hợp người được mời hành hạ và giết đầy tớ của Vua, phải chăng Đức Giêsu muốn nhắc tới chính cái chết của Người. Người là Con Thiên Chúa, Đấng đến trần gian đề mời gọi nhân loại chia sẻ vinh quang và sự thánh thiện của Chúa, nhưng đã bị bạc đãi và giết chết.

Cần lưu ý, dù người ta đón nhận Chúa hay chối từ Người, thì vào thời điểm cuối cùng của lịch sử, họ cũng phải trình diện trước nhan Người để chịu phán xét. Đó là ý nghĩa lời phê phán của vị Vua chủ tiệc, khi thấy một thực khách dự tiệc mà không mặc áo cưới. Nếu ông quảng đại rộng rãi trong việc đãi tiệc, thì lại khắt khe trong việc y phục của thực khách. Việc quảng đại đãi tiệc là việc của Chúa, việc chuẩn bị cho xứng hợp là bổn phận về phía con người. Đến ngày phán xét, mỗi người phải mang trách nhiệm về cách hành xử và thái độ của mình đối với Chúa và đối với tha nhân.

Hình ảnh bữa tiệc giúp người tín hữu kiên vững trong đức tin, mặc dù phải trải qua muôn vàn thử thách. Thánh Phaolô là một ví dụ điển hình. Đối với thánh nhân, thử thách, gian nan và thiếu thốn không quan trọng, vì Ngài xác tín rằng Thiên Chúa là Đấng sẽ chu cấp dư dật cho những ai biết quảng đại cho đi (Bài đọc II).

Lời Chúa hôm nay vừa phê phán những người được mời trân trọng mà lại chối từ, vừa khẳng định: những ai được mời ở lại sau này cũng phải có điều kiện cần thiết để dự tiệc. Mặc dù lời mời gọi của Chúa được gửi đến hết thảy mọi người, Nước trời không phải một thứ “dón toa” tổng hợp ai cũng được vào, nhưng là nơi dành cho những ai thiện chí thực thi Lời Chúa và bền tâm mến Chúa yêu người.

Bữa tiệc tương lai (Bài đọc I) và bữa tiệc hiện tại (Bài Tin Mừng) không phải là một ảo tưởng hoang đường nhằm ru ngủ chúng ta trước thực tại của cuộc sống. Đó chính là niềm hy vọng giúp ta vững bước, đồng thời nhận ra Thiên Chúa đang hiện diện giữa cuộc đời. Ngài không ngừng mời gọi chúng ta hãy sống thánh thiện và nhân ái, để chuẩn bị cho hạnh phúc vĩnh cửu, là bữa tiệc đời đời Chúa dành cho những ai trung tín với Ngài.

+TGM. Giuse Vũ Văn Thiên

MẶC ÁO CƯỚI

Với tình thương yêu, Thiên Chúa dọn tiệc mời.

Đọc dụ ngôn tiệc cưới, tôi không khỏi ngỡ ngàng trước tình yêu thương của Thiên Chúa. Thiên Chúa mời con người đến dự tiệc cưới Con của Người. Điều đó chứng tỏ Thiên Chúa yêu thương con người.

Đó là một tình yêu nhưng không.

Thiên Chúa là vị vua cao sang. Ta chỉ là đám tiện dân hèn hạ. Sao Chúa lại mời ta. Theo lẽ thường ở đời người ta chỉ mời những người ngang vai bằng vế. Một bữa



Ban Điều Hành Bản Tin Dũng Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu	713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính	713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ch. Hiền Lê	281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dũng Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:
mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung	281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân	281-736-7970 - tanm1000@gmail.com

ĐẶC TRÁCH:

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Gioa Kim Nguyễn Duy Lộc
832-867-5741

PHUNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

GIÁO LÝ

Lm. Đình Văn Nghị, OP
281-999-1672

BÁC ÁI, XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.
Houston, TX 77086

(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẸN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THÂN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIÊN

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoinhieu.org

713-870-8955

tiệc thường có mục đích củng cố uy tín của chủ nhân và ràng buộc khách mời vì vọng để khi hữu sự cần nhờ. Vua Trời mời tiễn dân hèn hạ thì có lợi gì. Không những hèn hạ mà còn đui, què, mề, sứt nữa. Ta là những hạng rác rưởi của xã hội, chẳng có gì đền đáp cho chủ nhân. Chẳng đem lại một chút vinh dự nào cho chủ nhân. Thế mà Người vẫn mời ta. Rõ ràng là do tình thương của Người. Đó là tình yêu nhưng không. Người không mong ta có gì đền đáp. Người mời ta chỉ vì yêu thương ta mà thôi.

Đó là tình yêu chia sẻ.

Thiên Chúa tràn đầy vinh quang không còn thiếu thốn gì. Tại sao Người còn mời những con người hèn hạ vào Nước Trời làm gì cho thêm bận. Thừa vì Thiên Chúa là tình yêu. Tình yêu của Người vô biên nên Người khao khát chia sẻ. Người vô cùng tốt lành nên Người muốn thông ban hạnh phúc cho loài người. Tình yêu mãnh liệt khiến người nảy sinh những sáng kiến kỳ diệu. Cho Con Một mặc lấy bản tính loài người để nâng loài người lên. Mời gọi loài người vào hưởng hạnh phúc với Người. Nâng loài người hèn hạ lên bậc thượng khách trong tiệc cưới. Nâng loài người tội lỗi lên hàng con cái trong Nước Trời. Đưa nhân loại bơ vơ đầu đường xó chợ vào ngồi đồng bàn với hàng Thần Thánh trên trời.

Chẳng có gì có thể giải thích được thái độ của Thiên Chúa. Chỉ có tình yêu. Đó là một tình yêu vô cùng mãnh liệt và hoàn toàn vô vị lợi. Tình yêu muốn chia sẻ hết những gì mình có. Tình yêu hoàn toàn vì người mình yêu. Mong muốn mọi sự tốt đẹp cho người mình yêu.

Tôi phải mặc áo cưới tôi dự.

Tình yêu Thiên Chúa tha thiết nhưng vẫn tôn trọng tự do. Trước lời mời gọi của Thiên Chúa, tôi có thể nhận lời hoặc chối từ. Khi dọn tiệc, Chúa mong tôi tới dự. Khi mở rộng cửa trời, Chúa mong tôi bước vào. Khi mời gọi, Chúa mong tôi trả lời. Khi bày tỏ tình yêu, Chúa mong tôi đền đáp. Tuy nhiên, nhận lời đền đáp đòi phải có điều kiện. Đến dự tiệc cưới phải mặc áo cưới.

Mặc áo cưới là mặc lấy nhân phẩm. Được mời vào dự tiệc cưới Con Vua, tôi không còn là phường rác rưởi của xã hội nữa. Tôi đã được Chúa trân trọng. Nâng lên hàng thượng khách, là khách mời của Vua. Mặc áo cưới ở đây là tự trọng, cư xử như người tự do. Chúa đã phục hồi nhân phẩm cho tôi, tôi phải trân trọng giữ gìn.

Mặc áo cưới là mặc lấy tình yêu. Vì yêu thương Chúa đã mời tôi vào chung hưởng hạnh phúc với Người trong tiệc cưới. Đáp lại, tôi phải có tình yêu mến đối với Người. Tình yêu đáp đền tình yêu. Mặc áo cưới là trân trọng tình yêu của Chúa, là muốn đáp lại tình yêu của Chúa.

Mặc áo cưới là mặc lấy Chúa Kitô (x. Gl 3,27). Được ơn cứu độ, ta trở thành em Chúa Kitô, vì thế ta phải noi gương Người mặc lấy tâm tình người con được Cha yêu thương và biết lấy tâm tình hiếu thảo đáp lại tình Cha. Mặc lấy Chúa Kitô cũng là mặc lấy con người mới là hình ảnh của Thiên Chúa công chính và thánh thiện (x. Ep 4,24).

Thiên Chúa yêu thương mời gọi ta vào hưởng hạnh phúc Nước Trời. Đáp lại, ta phải đổi mới đời sống cho phù hợp với Nước Chúa, với tình yêu của Chúa và với địa vị mới của ta.

Lạy Chúa, xin cho con biết mạnh dạn đáp lại lời Chúa mời gọi.

GỢI Ý CHIA SẺ

- 1) Hằng ngày Chúa vẫn mời gọi tôi đến dự tiệc Thánh Thể, tôi có mau mắn đáp lời hay tôi thường từ chối?
- 2) Mặc áo cưới là theo Chúa quyết liệt, không nửa vời tôi theo đạo nhưng tôi có thực hành Lời Chúa không?
- 3) Bạn phải làm những gì để được coi là “mặc áo cưới”?

+TGM. Giuse Ngô Quang Kiệt





Tiếp kiến chung 30/09/2026

ĐTC Lêô XIV: Anh chị em đừng che giấu đức tin của mình!

Chia sẻ về chuyên Tông Du Pháp trong buổi Tiếp Kiến Chung sáng thứ Tư ngày 30/9/2026, Đức Thánh Cha cầu xin cho chứng tá công khai về tình yêu đối với Chúa Giêsu Kitô của tín hữu tại Pháp có thể trở thành nguồn cảm hứng cho toàn thể Giáo Hội. Ngài cũng mời gọi các tín hữu “Đừng che giấu đức tin của chúng ta!” và hãy học nơi Mẹ Maria cách xây dựng một nền văn minh tình yêu, biết bảo vệ phẩm giá con người và được ghi dấu bằng nền hòa bình lâu bền.

Mở đầu buổi Tiếp Kiến, cộng đoàn cùng nghe đoạn thư Thánh Phaolô gửi các tín hữu Côlôxê (1, 3-6):

Chúng tôi không ngừng tạ ơn Thiên Chúa, là Thân Phụ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, khi cầu nguyện cho anh em. Thật vậy, chúng tôi đã được nghe nói về lòng tin của anh em vào Đức Kitô Giêsu, và về lòng mến của anh em đối với toàn thể dân thánh; lòng tin và lòng mến đó phát xuất từ niềm trông cậy dành cho anh em trên trời, niềm trông cậy anh em đã được nghe loan báo khi lời chân lý là Tin Mừng đến với anh em; Tin Mừng này đang sinh hoa trái và lớn lên trên toàn thể giới như thế nào, thì nơi anh em cũng vậy, từ ngày anh em được nghe nói và nhận biết ân sủng của Thiên Chúa thật sự là gì.

Sau đó, Đức Thánh Cha bắt đầu bài giáo lý.

Anh chị em thân mến, chào anh chị em!

Hôm nay, tôi muốn chia sẻ với anh chị em về chuyên Tông Du tại Pháp mà tôi đã thực hiện trong những ngày vừa qua. Đó là một hồng ân lớn lao đối với tôi và đối với dân Chúa tại đất nước này, và tôi tạ ơn Chúa. Một lần nữa tôi bày tỏ lòng biết ơn đối với tất cả những người đã đón tiếp tôi, các vị Đại diện chính quyền dân sự và các vị Mục Tử của Giáo Hội, cũng như đồng đạo những người đã muốn gặp Giáo Hoàng hoặc chỉ đơn giản chào đón Ngài trên các đường phố, như một Tông Đồ của Đức Kitô và sứ giả hòa bình. Xin cảm ơn tất cả mọi người!

Tái sinh.

Tôi muốn gom góp những suy tư và cảm nhận – vẫn còn rất sống động – về chuyên viếng thăm mục vụ này quanh một biểu tượng lớn duy nhất: Nhà Thờ Đức Bà Paris. Tại đó, vào chiều ngày đầu tiên, chúng tôi đã cử hành Kinh Chiều kính Đức Trinh Nữ Maria, một Phụng Vụ long trọng đồng thời đầy niềm vui, trong đó âm nhạc,

lời ca và vẻ đẹp của ngôi thánh đường làm rung động những tâm hồn hiệp nhất trong lời cầu nguyện.

Chính Nhà Thờ Đức Bà, với biến cố bị thảm mà ngôi thánh đường đã trải qua, có thể mang ý nghĩa biểu tượng soi sáng toàn bộ chuyên Tông Du này, đồng thời cung cấp một chìa khóa để đọc hiểu chuyên đi mà tôi có thể tóm lại trong một từ: tái sinh.

Nhà Thờ Đức Bà Paris, chỉ mới bảy năm trước dường như bị trận hỏa hoạn khủng khiếp làm cho gần như chết hẳn, nay đã được tái thiết và rực rỡ hơn bao giờ hết. Thảm họa ấy đã tạo nên một phản ứng tích cực ở mọi cấp độ, một số thể hiện rõ ràng và thực tiễn hơn, một số khác kín đáo hơn, thuộc lĩnh vực tinh thần.

Hợp lực vì công ích.

Việc trùng tu nhà thờ là một minh chứng cho khả năng cộng tác giữa Giáo Hội, Nhà Nước, các cơ quan công quyền và xã hội dân sự. Thái độ này đã giúp phát huy cách tốt nhất lòng quảng đại của các ân nhân cũng như năng lực chuyên môn của các chuyên gia và những người thợ. Sự hợp lực vì công ích phải là cung cách bình thường của các thể chế, các lực lượng chính trị và xã hội, của những người đảm nhận trách nhiệm dân sự và kinh tế. Đây là Thông Điệp tôi muốn gửi đến các Nhà chức trách Pháp, cũng như các thành viên UNESCO, Tổ Chức Giáo Dục, Khoa Học và Văn Hóa của Liên Hiệp Quốc, có trụ sở tại Paris, khi chỉ ra tiêu chuẩn nền tảng để xây dựng sự cộng tác này: phẩm giá của con người. Nhưng trên hết, Nhà Thờ Đức Bà là hình ảnh của Giáo Hội gồm những viên đá sống động, của dân thánh Thiên Chúa.

Giáo Hội, không được xây dựng bằng đá hay bê tông, nhưng bằng những con người yêu mến Đức Giêsu Kitô.

Thật thú vị khi đặt song song việc

cử hành Kinh Chiều trong Nhà Thờ Chính Tòa với buổi Canh Thức của giới trẻ diễn ra cùng tối hôm đó tại Sân Vận Động Pháp ở Paris. Hai địa điểm hoàn toàn khác nhau, nhưng lại là hai sự kiện bổ túc cho nhau, gần như được liên kết về mặt thiêng liêng. Điều gì liên kết chúng? Chính là Giáo Hội, không được xây dựng bằng đá hay bê tông, nhưng bằng những con người yêu mến Đức Giêsu Kitô vì họ đã được Người yêu thương.

Tại Nhà Thờ Đức Bà có các linh mục và phó tế, những người sống đời thánh hiến, các nhân viên mục vụ; còn tại sân vận động là thế hệ mới của nước Pháp: mới – tôi muốn nói – không chỉ về tuổi tác, mà còn hơn thế, mới về tinh thần, về sự tự do của tâm hồn và đức tin. Những người trẻ đã hát, đã hò reo, nhưng cũng đã thỉnh thoảng lặng, lắng nghe. Những khuôn mặt chăm chú và xúc động cho thấy những tâm hồn khao khát sự thật và tình yêu. Với họ, tôi đã vui mừng nói rằng: “Các bạn là những vị Thánh của nước Pháp!”. Buổi Canh thức ấy là một dấu chỉ lớn lao của niềm hy vọng.

Dấu chỉ tái sinh.

Cũng như cuộc gặp gỡ tại Maison Bakhita, một ngôi nhà đón tiếp nhiều người đang gặp khó khăn, dù nhỏ bé theo cách mà Thiên Chúa ưa thích, cũng là một dấu chỉ của niềm hy vọng – một trong rất nhiều nơi, hoa trái của Tin Mừng, nơi người ta dần thân hằng ngày để phục vụ phẩm giá con người bằng tình yêu.

Tuy nhiên, trong Giáo Hội tại Pháp còn có một dấu chỉ tái sinh đã kéo dài từ vài năm nay, đó là số lượng đáng kể và ngày càng gia tăng những người trẻ và người trưởng thành xin lãnh nhận Bí Tích Rửa Tội. Về “điều bất ngờ” tốt đẹp này của Thiên Chúa, tại Paris đang diễn ra một Đại Hội Hiệp Hành cấp giáo tỉnh, nơi tôi đã có thể tham dự, khích lệ hành trình của các dự tòng và những người mới lãnh

Đọc tiếp trang 13 —>



Giám mục Phê-rô Nguyễn Văn Viên

(Tiếp theo BTDL/CN-27TN)

2. TỰ DO TRONG CỰU ƯỚC

2.2 Tương Quan Giữa Tự Do Với Giao Ước Và Lễ Luật.

Trong Kinh Thánh, giao ước diễn tả tương quan giữa Thiên Chúa và con người, còn lễ luật phát sinh từ giao ước và giúp con người trung thành với giao ước: Giao ước diễn tả căn tính, còn lễ luật thể hiện cách thức sống của dân giao ước, cả hai liên kết chặt chẽ với nhau đến nỗi có thể được gọi là 'luật giao ước' (covenant law). Nói cách khác, giao ước là nền tảng của lễ luật và lễ luật cụ thể hóa và làm cho giao ước đi vào đời sống con người. Điều này được thể hiện trong nhiều trình thuật Cựu Ước, chẳng hạn như: "Ông lấy cuốn sách giao ước đọc cho dân nghe. Họ thưa: Tất cả những gì Đức Chúa đã phán, chúng tôi sẽ thi hành và tuân theo" (Xh 24, 7) hay: "Người ấy sẽ làm sáng tỏ giáo huấn đã hấp thụ, sẽ tự hào về luật giao ước của Thiên Chúa" (Hc 39, 8). Sự tự do của dân Ítraen được thể hiện cách đúng đắn khi họ trung thành với giao ước qua việc tuân thủ lễ luật Thiên Chúa. Như vậy, lễ luật không phải là điều được áp đặt bên ngoài trên một dân xa lạ, nhưng là cách thức để dân đã được Thiên Chúa tuyển chọn và giải phóng đáp lại hồng ân Người ban tặng.

Thiên Chúa không chỉ ban cho dân Ítraen lễ luật mang tính luân lý phổ quát (Mười Giới Răn) mà còn các quy định về Phụng Vụ, đời sống dân sự cũng như các hình thức lễ luật khác để giúp họ sống xứng hợp với danh hiệu là dân được Người tuyển chọn. Hơn nữa, Người cũng ban cho họ lễ luật để họ sống trong tương quan lành mạnh với tha nhân, kể cả những người thù ghét mình: "Nếu gặp bò hay lừa của kẻ thù đi lạc, người phải dẫn nó về cho người ấy. Nếu thấy lừa của kẻ

ghét người quý ngã vì chở nặng, người không được để mặc người ấy; người phải giúp người ấy đỡ lừa dậy" (Xh 23, 4-5). Người cũng ban cho họ những quy định liên quan đến việc chăm sóc và bảo vệ thể giới tự nhiên, chẳng hạn như về đất đai: "Trong vòng sáu năm, người sẽ cấy cấy ruộng đất người, gieo trồng và thu hoa lợi. Nhưng năm thứ bảy, người sẽ để đất ngưng sinh hoa màu, để đất hưu canh; những người nghèo trong dân người sẽ được hưởng hoa màu đó, những gì còn lại thì bỏ cho dã thú ăn. Vườn nho và vườn ôliu, người cũng sẽ làm như thế" (Xh 23, 10-11); về súc vật: "Anh (em) không được bịt mõm con bò đang đập lúa" (Đnl 25, 4); về cây cối: "Khi vậy hăm một thành lâu ngày để đánh, để chiếm thành, anh (em) không được vùng rìu phá cây cối của thành, vì anh (em) sẽ được ăn hoa trái những cây ấy; anh (em) không được chặt những cây ấy. Cây ngoài đồng đâu phải là con người để anh (em) vậy hăm?" (Đnl 20, 19). Những quy định này cho thấy việc sống giao ước không chỉ liên quan đến tương quan với Thiên Chúa mà còn bao hàm trách nhiệm đối với tha nhân, người nghèo, súc vật và môi trường thiên nhiên.

Dân Ítraen phải biết tuân giữ lễ luật Đức Chúa để được sống trong bình an và hạnh phúc. Chẳng hạn, Môsê nói với con cái Ítraen: "Đức Chúa đã truyền cho chúng ta đem ra thực hành tất cả những thánh chỉ này và kính sợ Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, để chúng ta được hạnh phúc mọi ngày và để Người cho chúng ta được sống, như ngày hôm nay. Chúng ta sẽ là người công chính, nếu chúng ta lo đem ra thực hành tất cả mệnh lệnh này trước nhan Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, như Người đã truyền cho chúng ta" (Đnl 6, 24-25). Môsê đặt mình trong cộng đoàn con cái Ítraen khi dùng đại từ 'chúng ta', nghĩa

là sự tự do chọn lựa của ông vừa thể hiện chiều kích cá nhân, vừa thể hiện chiều kích cộng đoàn. Nhân danh Đức Chúa, ông dạy con cái Ítraen biết tôn trọng lịch sử, truyền thống, sống trong tâm tình tạ ơn và thực thi thánh chỉ của Người để được sống trong ân nghĩa Người luôn mãi.

Nhiều trình thuật Cựu Ước trong các sách Ngôn Sứ cho chúng ta biết rằng nếu dân Ítraen trung thành với giao ước và thực thi lễ luật thì họ được sống, bằng không, họ phải đối diện với sự chết và diệt vong. Chẳng hạn, Lời Chúa trong sách Ngôn Sứ Isaia: "Nếu các người chịu nghe lời Ta, các người sẽ được hưởng dùng hoa mầu trong xứ. Còn nếu các người từ chối mà phản nghịch, các người sẽ phải ăn grom ăn giảo" (Is 1, 19-20); trong sách ngôn sứ Giê-rêmia: "Đức Chúa phán như sau: Đây Ta đưa ra cho các người chọn: hoặc con đường đưa tới sự sống, hoặc con đường đưa tới sự chết" (Gr 21, 8) hay trong sách Ngôn Sứ Ê-dêkien: "Nếu kẻ gian ác từ bỏ mọi tội lỗi mình đã phạm mà tuân giữ mọi quy tắc của Ta, cùng thi hành điều chính trực công minh, thì chắc chắn nó sẽ sống, nó không phải chết" (Ed 18, 21). Theo truyền thống Ngôn Sứ, trung thành hay không trung thành với giao ước và lễ luật Thiên Chúa không chỉ là vấn đề luân lý mà còn là vấn đề liên quan đến sự tồn tại, phát triển, sống còn hay diệt vong của dân giao ước.

Lịch sử dân Ítraen cũng là lịch sử của việc họ thực thi tự do cách bất xứng và hậu quả là phải 'ném nhục, nuốt sầu'. Đường lối Thiên Chúa luôn ngay thẳng nhưng họ không đi theo đường lối đó. Trái lại, họ theo đường lối mình, đường lối xa rời huấn lệnh Người. Hậu quả là khi họ tìm tự do theo ý riêng mình cũng là khi họ phải đối diện với muôn vàn khó khăn không chỉ trong đời sống văn hóa, xã

Độc tiếp trang 12 —→

ĐỨC GIÊSU KITÔ

- ĐƯỜNG KIẾN TOÀN TỰ DO

WHD (10/9/2026) – Bài viết 'Đức Giêsu Kitô – Đường Kiến Toàn Tự Do' gồm bốn đề mục chính sau đây: (1) Khái Niệm Tự Do, (2) Tự Do Trong Cựu Ước, (3) Tự Do Trong Tân Ước và (4) Theo Đường Kiến Toàn Tự Do Của Đức Giêsu. Việc tìm hiểu chủ đề tự do dưới nhãn quan Kitô Giáo giúp chúng ta hiểu biết hơn về tầm quan trọng của tự do đối với mỗi cá nhân, các cộng đoàn cũng như toàn thể gia đình nhân loại. Việc ý thức đầy đủ hơn về tự do và cách thực thi tự do có trách nhiệm sẽ góp phần quan trọng vào sự phát triển con người toàn diện. Đồng thời, điều đó cũng giúp con người biết góp phần xây dựng ngôi nhà chung của gia đình nhân loại.

“Magnifica humanitas” của ĐTC Lêô XIV: AI phải phục vụ nhân loại

Trong Thông Điệp đầu tiên của mình, “Magnifica humanitas” - “Nhân loại kỳ diệu”, Đức Thánh Cha Lêô XIV suy tư về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội trong thời đại trí tuệ nhân tạo. Ngài nói rằng AI phải phục vụ nhân loại, chứ không phục vụ quyền lực của một số ít người. Ngài kêu gọi bảo vệ “một nhân loại tuyệt vời được Thiên Chúa ngự trị”, bằng cách cô vũ sự thật, phẩm giá lao động, công bằng xã hội và hòa bình. Trong kỷ nguyên kỹ thuật số, cần giải trừ AI khỏi những “vũ khí”.

Isabella Piro, Vatican

(Tiếp theo BTDL/CN 27 TN)

Phát triển không chỉ được đo lường bằng GDP.

Cuộc chuyển đổi kỹ thuật số cần được điều hành trước bằng các tiêu chí xã hội ổn định, việc đào tạo để tiếp cận và liên tục cho người lao động, cũng như trách nhiệm của doanh nghiệp. Đức Thánh Cha cũng nhận thấy sự cần thiết phải vượt qua việc xem GDP như thước đo mức độ phát triển của một quốc gia, để thay vào đó nhắm đến phẩm giá lao động, sự thịnh vượng được chia sẻ, việc giám các bất bình đẳng và bảo vệ môi trường. Thật vậy, nền tài chính vì tài chính thì khác với nền tài chính phục vụ phát triển (159-160). Và theo đường hướng của Thánh Phaolô VI, Thông Điệp nhấn mạnh sự phụ thuộc lẫn nhau giữa hòa bình và phát triển, đồng thời mong muốn có một sự hợp tác quốc tế có khả năng xác định các chiến lược chung, “nhất là vì lợi ích của các quốc gia và các nhóm dễ bị tổn thương nhất”, bởi vì sự thịnh vượng chỉ góp phần vào hòa bình “khi được phổ biến rộng rãi, bao gồm mọi người và bền vững” (163).

Gia đình, thiện ích xã hội hàng đầu.

Trong Thông Điệp, lời kêu gọi dành cho gia đình cũng rất mạnh mẽ. Gia đình, được đặt nền trên sự kết hợp bền vững giữa một người nam và một người nữ, là “thiện ích xã hội hàng đầu”, là “tế bào nền tảng và không thể thay thế của mọi tổ chức cộng đồng” (165). Gia đình cần được nâng đỡ, kể cả qua các chính sách lao động cô vũ sự ổn định và những nhịp sống nhân bản, để bảo đảm sự quân bình đúng đắn trong đời sống và bảo vệ “khả năng xây dựng tương lai”, vốn làm cho xã hội có sức sinh sản.

“Kiến trúc của sự hiền thị” và những nguy cơ đối với tự do.

Sau cùng là chủ đề tự do của con người, điều cần được bảo vệ khỏi sự

lệ thuộc và thương mại hóa. Trong một thời đại mà các nền tảng kỹ thuật số được thiết kế để chiếm giữ thời gian của người dùng và khai thác những yếu đuối của họ, việc củng cố tự do nội tâm của mỗi người và đối diện với nguy cơ kiểm soát xã hội phát sinh từ việc thu thập dữ liệu hàng loạt và sử dụng các hệ thống thuật toán là điều cấp bách. Thật vậy, việc lập hồ sơ, dự đoán và định hướng các hành vi là “một quyền lực mới” (171), có nguy cơ phân biệt đối xử với những người yếu thế nhất. Đức Thánh Cha đặc biệt phê phán “kiến trúc của sự hiền thị”, vốn chỉ thưởng công và khuếch đại những gì có thể thấy được, qua đó định hình các ý kiến và tạo ra sự đồng dạng.

Những hình thức nô lệ mới và chủ nghĩa thực dân mới.

AI tạo ra những hình thức nô lệ mới, chẳng hạn nơi “những thân thể mang dấu vết, bị cắt xẻo, bị tiêu hao” (173) của những người lao động trong việc khai thác các “loại đất hiếm” cần thiết cho công nghệ. Vì thế, cuộc chiến chống các hình thức nô lệ mới là một “phép thử quyết định cho sự phân định đạo đức” về cuộc chuyển đổi kỹ thuật số. Về điểm này, Đức Lêô XIV nhấn mạnh rằng “Giáo Hội tái khẳng định sự lên án kiên quyết đối với mọi hình thức nô lệ, buôn người và thương mại hóa con người”, đồng thời nhắc lại rằng không phản ứng hoặc dung túng những “vi phạm nghiêm trọng phẩm giá con người” ấy, trên thực tế, có nghĩa là “trở thành đồng lõa” (174). Đồng thời, Đức Thánh Cha “chân thành xin tha thứ” vì trong quá khứ Giáo Hội đã chậm trễ lên án “tai họa nô lệ”. Thông Điệp cũng đề cập đến “những loại đất hiếm mới của quyền lực”, tức là các thông tin thiết yếu, chẳng hạn về y tế và dân số, được dùng để định hướng các chiến lược kinh tế. Đức Thánh Cha giải thích rằng đây là một khuôn mặt mới của chủ nghĩa thực dân, vốn

chiếm đoạt dữ liệu và biến đời sống cá nhân thành thông tin có thể khai thác, khiến môi trường kỹ thuật số trở thành một “không gian sản môi” (178-179).

Vượt qua lý thuyết “chiến tranh chính nghĩa”.

Trong chương thứ năm và cuối cùng - *Văn hóa quyền lực và nền văn minh tình yêu* - Đức Lêô XIV hướng cái nhìn về chiến tranh: “Cuộc cách mạng kỹ thuật số đang làm thay đổi cách thể của các cuộc xung đột”, và nêu thiếu một cách tiếp cận đạo đức, các quyết định liên quan đến sự sống và cái chết của con người sẽ ngày càng trở nên máy móc hơn, với việc sử dụng vũ lực được xem như một “chọn lựa tức thời và khả thi” (182-183). Nền tảng của tất cả là một “nền văn hóa quyền lực”, vốn bình thường hóa chiến tranh và lại dùng chiến tranh như “công cụ của chính trị quốc tế”, đồng thời thúc đẩy tái vũ trang. Đối với công luận, vốn trong quá khứ chỉ xem việc tham chiến như giải pháp cuối cùng, ngày nay còn phải chịu sức nặng của những lời tường thuật của truyền thông gây phân cực, cũng như “một sự mất trí nhớ lịch sử đáng lo ngại”, khiến người ta thiếu một tầm nhìn dài hạn (191). Hệ quả là ngày nay hòa bình không còn được hiểu như một nhiệm vụ phải đảm nhận, nhưng như một khoảng dừng bấp bênh giữa các cuộc xung đột. Vì thế, Đức Lêô XIV tái khẳng định rằng, trong khi vẫn giữ nguyên quyền tự vệ chính đáng theo nghĩa chặt chẽ nhất, cần vượt qua lý thuyết “chiến tranh chính nghĩa”, và thay vào đó cô vũ đối thoại, ngoại giao và tha thứ (192).

Không thuật toán nào làm cho chiến tranh có thể trở nên được chấp nhận về mặt luân lý.

Đức Thánh Cha Lêô XIV cũng không quên phê phán sự gia tăng của công nghiệp chiến tranh, cuộc chạy đua vũ trang hạt nhân, sự xuất hiện của các tác nhân vũ trang mới, trong đó có các nhóm thánh chiến, những người tìm cách kéo dài các cuộc xung đột như nguồn quyền lực và lợi nhuận. Kể đến, lời cảnh báo chống lại việc sử dụng các vũ khí liên quan đến AI cũng rất rõ ràng, bởi vì “không có thuật toán nào có thể làm cho chiến tranh trở nên có thể được chấp nhận về mặt luân lý”. Trái lại, công nghệ “không giúp xung đột mất đi tính phi nhân vốn có của nó, mà chỉ có thể làm cho xung đột trở nên nhanh hơn và phi cá nhân hơn, hạ thấp ngưỡng sử dụng

bạo lực và biến việc phòng vệ thành dự báo tác chiến, trong đó các nạn nhân bị gián lược thành dữ liệu. Như thế, công nghệ làm cho chúng ta quen với ý tưởng rằng bạo lực là điều không thể tránh và chỉ cần được tối ưu hóa” (198). Vì thế, cần có những ràng buộc đạo đức nghiêm ngặt, được chia sẻ ở cấp quốc tế, dựa trên trách nhiệm cá nhân và việc bảo vệ thường dân, bởi vì “mọi công nghệ giúp cho việc tấn công mà không nhìn thấy khuôn mặt của người khác trở nên dễ dàng hơn đều hạ thấp ngưỡng luân lý của xung đột” (199).

Cuộc khủng hoảng của chủ nghĩa đa phương.

Văn hóa quyền lực cũng phát sinh từ cuộc khủng hoảng của chủ nghĩa đa phương và từ sự xuất hiện của một “chủ nghĩa đa cực hỗn loạn và xung đột”, trong đó sự ngờ vực đối với người khác chiếm ưu thế (201). Sức mạnh của luật pháp bị thay thế bằng luật của kẻ mạnh; các logic quyền lực thắng thế trước việc xây dựng hòa bình, điều vốn bị đẩy xuống hàng thứ yếu, và các thể chế được khai sinh để gìn giữ vận mệnh chung của các dân tộc nay đã suy yếu, không còn được nhìn nhận trong thăm quyền luân lý của mình. Về điểm này, Đức Thánh Cha mong muốn có “những cải tổ sâu rộng” đối với Liên Hiệp Quốc và hệ thống chính trị quốc tế, để vượt qua cuộc khủng hoảng giá trị hiện nay, hướng tới thiện ích chung đích thực (226).

Một thứ *Realpolitik* (Chính trị thực dụng) vô trách nhiệm.

Ngày nay, Thông điệp tiếp tục, người ta đang tiến hành các cuộc chiến “hỗn hợp”, liên quan đến các lĩnh vực kinh tế, tài chính, tin học, khai thác thông tin sai lệch và nỗi sợ hãi để tác động đến công luận, đồng thời trình bày việc gia tăng chi tiêu quân sự như “câu trả lời duy nhất” cho một tương lai bất định. Nhưng tất cả điều này chỉ là một “chủ nghĩa hiện thực giả tạo”, một thứ *Realpolitik* (Chính trị thực dụng) vô trách nhiệm, gieo vào lương tâm và các nền văn hóa sự cam chịu trước một cuộc chiến được coi là không thể tránh, và xem hòa bình như một điều không tưởng (204-205). Không loại trừ rằng, đối với một số người, xung đột vũ trang có thể là một công cụ “quản lý cách hoà nghi” các khó khăn, cũng như một cách để chuyển hướng sự chú ý khỏi các vấn đề nội bộ (208).

Nền văn minh tình yêu.

Đứng trước nền văn hóa quyền lực này, Kitô hữu được mời gọi đáp lại bằng cách xây dựng “nền văn minh tình yêu”: thật vậy, ân sủng không loại bỏ xung đột như bằng phép lạ, nhưng sinh ra “một sự kháng cự tích cực trước sự dữ và một sự sáng tạo đáng kinh ngạc trong điều thiện” (211). Mỗi người, trong phạm vi hoạt động của mình, được mời gọi chọn lựa: hoặc nuôi dưỡng logic sức mạnh, hoặc gìn giữ hòa bình, ngăn chặn sự phi nhân hóa bằng những hành vi nhỏ bé của lòng trung tín và kiên trì. Đức Thánh Cha chỉ ra năm “nền đường trách nhiệm”: giải giới lời nói bằng cách nói sự thật; xây dựng hòa bình trong công lý; mang lấy cái nhìn của các nạn nhân bằng cách đứng về phía họ, bởi vì có những cuộc xung đột mà “giữ thái độ trung lập là điều không đúng”. Các cuộc tấn công nhằm vào thường dân, bệnh viện và cơ sở hạ tầng làm tổn thương chính nhân loại và không thể được xếp vào phạm vi phân tích trừu tượng. Trái lại, cần trao tiếng nói cho các nạn nhân để “thực sự ý thức được vực thẳm sự dữ chứa đựng” trong chiến tranh và trong mọi hình thức bạo lực (217). Hơn nữa, Đức Thánh Cha khuyến khích vun trồng “một chủ nghĩa hiện thực lành mạnh”, tìm kiếm những con đường

hòa bình khả thi bằng hành động cụ thể, chứ không chỉ bằng lời nói.

Không dùng danh Thiên Chúa để hợp pháp hóa chiến tranh.

Sau cùng, cần tái khởi động đối thoại bằng cách chuyển từ một nền văn hóa quyền lực sang một nền văn hóa thương thuyết. “Đối thoại giữa các tôn giáo”, vốn mang một Sức Điệp hòa bình, cũng mang tính quyết định. Đức Lêô XIV cảnh báo: “Ai dùng danh Thiên Chúa để hợp pháp hóa khủng bố, bạo lực hay chiến tranh, người ấy phản bội dung mạo của Người: chiến đấu nhân danh tôn giáo, trên thực tế, có nghĩa là tấn công chính tôn giáo” (223). Về phần mình, nền ngoại giao của Tòa Thánh sử dụng “nguyên tắc Tin Mừng về lòng thương xót” như tiêu chuẩn cụ thể cho hành động chính trị. Từ đó, Ngài mời gọi cầu nguyện, bởi vì hòa bình trước hết đến từ Thiên Chúa (227-228).

Nhân loại kỳ diệu.

Kết thúc thông điệp, Đức Thánh Cha mời gọi các tín hữu hiện hữu trong các công nghệ mới theo ánh sáng Tin Mừng, theo “một hành trình đời sống Kitô hữu tiết độ và đòi hỏi”, để ngay cả trong thời đại AI, mọi người có thể làm chứng cho “vẻ đẹp của một nhân loại kỳ diệu có Thiên Chúa cư ngụ”.

Isabella Piro, Vatican

TỘI LỖI KHÔNG PHẢI LÀ TAI NẠN

WHD (24/8/2026) – Khởi đi từ câu chuyện vua Đavít, bài viết giúp người đọc nhận ra tội lỗi thường không xảy đến như một tai nạn bất ngờ, nhưng hình thành qua những chọn lựa nhỏ dần đưa con người xa ánh sáng. Từ đó, tác giả mời gọi mỗi người tỉnh thức, can đảm nhìn lại hành trình nội tâm, nhận trách nhiệm và bước vào tiến trình hoán cải trong sự thật và Lòng Thương Xót của Thiên Chúa.

Có những lúc sau khi phạm lỗi, người ta thường nói: “Con lỡ thôi,” “Tự nhiên chuyện xảy ra mà.” “Con không ngờ nó đi xa như vậy.” “Ban đầu con đâu có ý xấu.” Những câu ấy nghe rất quen. Có khi chúng thật một phần. Nhưng nếu bình tĩnh nhìn lại, ta sẽ thấy tội lỗi hiếm khi là một tai nạn bất ngờ. Nó thường là một tiến trình. Nó đi từng bước rất nhỏ, rất nhẹ, rất hợp lý, cho đến khi người ta giật mình thấy mình đã đi quá xa.

1. Tội không đến trong một ngày.

Câu chuyện vua Đavít trong Kinh Thánh là một bản xét mình rất hợp thời. Đavít không phải là người xa lạ với Thiên Chúa. Ông là người được Chúa chọn. Ông từng là cậu bé chăn chiên biết hát Thánh Vịnh, luôn tin vào Thiên Chúa khi đối diện với Gôliát. Ông từng được gọi là người đẹp lòng Chúa. Ông là vua, là người lãnh đạo dân, là người đã nhận biết bao ơn lành. Thế mà chính Đavít lại rơi vào một chuỗi tội lỗi nặng nề: ham muốn vợ người khác, dùng quyền lực để chiếm đoạt, tìm cách che giấu, và cuối cùng đẩy một người vô tội vào cái chết.

Điều đáng sợ là Đavít không sa ngã trong một khoảnh khắc duy nhất. Ông đi vào tội từng bước[1].

Trước hết là một cái nhìn. Kinh Thánh kể rằng một buổi chiều, Đavít đi dạo



trên sân thượng hoàng cung và thấy một người phụ nữ đang tắm. Người phụ nữ ấy rất đẹp. Cái nhìn đầu tiên có thể chưa phải là tội. Con người có mắt để nhìn. Về đẹp tự nó không xấu. Bấtsêba (Bát Seva) không phải là nguyên nhân của tội. Vấn đề bắt đầu khi cái nhìn không dừng lại trong sự trong sạch, nhưng chuyển thành cái nhìn chiếm hữu. Đavít không chỉ thấy một người phụ nữ. Ông bắt đầu muốn có người phụ nữ ấy.

Đây là bước đầu rất quan trọng trên con đường phạm lỗi: nhìn người khác không còn như một con người, nhưng như một đối tượng cho nhu cầu của mình. Khi đó, về đẹp không còn dẫn ta đến lòng biết ơn Thiên Chúa, nhưng trở thành mồi lửa cho ham muốn ích kỷ. Người khác không còn là một mẫu nhiệm cần kính trọng, nhưng thành một thứ mình muốn nắm lấy. Bởi thế, tội lỗi thường bắt đầu từ sự chuyển dịch rất âm thầm ấy. Một cái nhìn chuyển thành một ý nghĩ. Một ý nghĩ chuyển thành một tưởng tượng. Một tưởng tượng chuyển thành một quyết định. Một quyết định chuyển thành hành động. Sau đó là che giấu, biện minh, nói dối, và có khi là những tội lớn hơn để bảo vệ tội ban đầu.

Đavít hỏi xem người phụ nữ ấy là ai. Người ta thưa: đó là Bấtsêba, vợ của Uria (Urigia). Chi tiết này quan trọng. Đavít biết. Ông không ở trong bóng tối thông tin. Ông biết người phụ nữ ấy là vợ người khác. Ông biết Uria là thuộc hạ của mình, một người lính đang ngoài mặt trận chiến đấu cho ông. Nhưng cái biết ấy không ngăn ông lại. Khi lòng ham muốn đã mạnh, người ta có thể biết điều đúng mà vẫn chọn điều sai.

Ở đây, ta thấy tội không chỉ là yếu đuối thân xác. Tội còn là sự lạm dụng quyền lực. Đavít là vua. Ông có địa vị, quyền thế, của cải và đam mê. Bốn điều này, nếu không được thanh

luyện, có thể trở thành bốn con đường dẫn con người vào bóng tối:

- Địa vị làm người ta tưởng mình có quyền hơn người khác.
- Quyền thế làm người ta có khả năng sắp đặt đời người khác theo ý mình.
- Của cải giúp người ta che đậy, mua chuộc, tạo ảnh hưởng.
- Đam mê làm người ta quên sự thật, quên công bằng, quên Thiên Chúa, quên cả người bị tổn thương.

Đavít có đủ bốn điều trên. Và khi bốn điều ấy hợp lại, tội không còn là một vấp ngã riêng tư. Nó trở thành một trò chơi quyền lực. Một người có quyền mà không có lòng kính sợ Thiên Chúa thì rất dễ biến người khác thành vật sở hữu. Một người có địa vị mà thiếu khiêm nhường thì rất dễ tưởng mình được miễn trừ khỏi luật luân lý. Một người có của cải mà thiếu lương tâm thì rất dễ dùng vật chất để che lấp sự thật. Người có đam mê mà không biết tự chủ thì rất dễ gọi điều sai bằng những cái tên nhẹ nhàng hơn.

Kinh nghiệm cho thấy tội lỗi rất thích được mặc lớp áo khác:

- Ngoại tình được gọi là “tình yêu thật sự”.
- Chiếm đoạt được gọi là “cơ hội”.
- Nói dối được gọi là “giữ bình yên”.
- Che giấu được gọi là “bảo vệ danh dự”.
- Lạm dụng quyền lực được gọi là “quyết định cần thiết”.

Chính vì thế, tội không chỉ làm con người sai trong hành động, nhưng còn làm con người lệch trong cách nhìn. Khi đã đi vào bóng tối, người ta không chỉ làm điều sai. Người ta còn tìm cách làm cho điều sai có vẻ đúng. Đây là điều nguy hiểm nhất. Vì khi lương tâm còn đau, con người vẫn còn cơ hội trở lại. Nhưng khi lương tâm bị ru ngủ bằng những lý lẽ khéo léo, người ta có thể sống trong tội mà vẫn thấy mình bình thường.

Đavít sau khi phạm tội với Bấtsêba đã tìm cách che giấu. Khi biết Bấtsêba có thai, ông gọi Uria từ chiến trường về, mong Uria về nhà với vợ để cái thai có vẻ hợp lý. Nhưng Uria không về nhà. Người lính ấy trung thành với đồng đội ngoài mặt trận. Sự ngay thẳng của Uria làm lộ ra sự quanh co của Đavít. Người công chính đôi khi làm kẻ tội lỗi khó chịu, không

phải vì họ lên án, nhưng vì đời sống của họ tự nó là một lời tố cáo. Khi kẻ hoạn lạc che giấu thất bại, Đavít đi xa hơn. Ông gửi Uria ra nơi chiến trận ác liệt nhất để anh bị giết. Tội này kéo theo tội kia. Một ham muốn không được kiểm soát dẫn đến ngoại tình. Ngoại tình dẫn đến nói dối. Nói dối thất bại dẫn đến giết người. Đây là bản chất dây chuyền của tội lỗi. Tội không đứng yên. Nếu không được chặn lại, nó sẽ tự tìm cách bảo vệ mình bằng những tội khác.

Nhiều người nghĩ mình chỉ phạm “một chút thôi”. Nhưng tội rất hiểm khi hài lòng với “một chút”. Nó muốn thêm. Nó muốn được che chắn. Nó muốn được hợp thức hóa, muốn người ta quen với nó. Ban đầu, người ta run. Sau đó, người ta bớt run. Ban đầu, người ta xấu hổ. Sau đó, người ta học cách giải thích. Ban đầu, người ta thấy mình sai. Sau đó, người ta trách hoàn cảnh, trách người khác, trách nhu cầu, trách số phận. Đến cuối cùng, người ta có thể đánh mất khả năng gọi tội là tội.

Đó là lý do ta cần nói rõ: tội lỗi không phải là tai nạn.

Tai nạn là điều bất ngờ xảy ra ngoài ý muốn. Tội thì có liên quan đến tự do. Dĩ nhiên, có những hoàn cảnh làm con người yếu hơn: tổn thương quá khứ, thiếu giáo dục, áp lực xã hội, cô đơn, nghiện ngập, đam mê, môi trường xấu. Ta không nên xét đoán người khác cách vội vàng. Nhưng cũng không thể xóa bỏ trách nhiệm cá nhân. Trong câu chuyện của Đavít, Thiên Chúa có đó. Thiên Chúa không biến Đavít thành một con rối. Vì yêu, Thiên Chúa tôn trọng tự do của ông. Chính tự do ấy làm cho con người có phẩm giá. Nhưng cũng chính tự do ấy khiến con người có thể chọn sai.

Thiên Chúa có thể cảnh tỉnh, có thể soi sáng lương tâm, có thể gửi Ngôn Sứ, có thể mở đường trở lại. Nhưng Thiên Chúa không ép con người yêu. Ngài không cưỡng bức con người sống công chính. Thiên Chúa cần con người cộng tác. Đây là một điều rất nghiêm túc trong đời sống thiêng liêng. Ta không thể cầu xin Chúa cứu mình khỏi tội, nhưng lại tiếp tục đi vào dịp tội. Ta không thể xin Chúa giữ lòng trong sạch, nhưng lại nuôi dưỡng những hình ảnh, những quan hệ, những thói quen làm lòng mình vẫn đục. Ta không thể xin Chúa

ban bình an, nhưng lại sống trong dối trá. Ân sủng của Chúa luôn đi trước, nhưng ân sủng ấy cần một tự do biết mở cửa.

2. Tội luôn có một lịch sử.

Có lẽ nhiều người Việt Nam chúng ta hiểu rõ điều này trong đời thường. Một gia đình không tan vỡ chỉ vì một trận cãi nhau. Thường trước đó đã có nhiều ngày im lặng, nhiều tháng thiếu lắng nghe, nhiều năm tích tụ tổn thương. Một người nghiện rượu không sụp đổ chỉ vì một ly rượu. Trước đó đã có thói quen tự an ủi, né tránh nỗi buồn, tìm men say thay cho đối diện sự thật. Một người tham nhũng không bắt đầu bằng một vali tiền. Có khi bắt đầu bằng một phong bì nhỏ, một lời cảm ơn “cho vui”, một lần tự nhủ “ai cũng làm thế”. Một người ngoại tình không bắt đầu bằng chiếc giường. Có khi bắt đầu bằng một tin nhắn không nên gửi, một cuộc gặp không nên kéo dài, một lời than thở thân mật quá mức, một sự cô đơn không được đặt trước mặt Chúa.

Tội luôn có lịch sử của nó.

Vì thế, để chống lại tội, điều cần thiết là học đọc bản đồ nội tâm. Tội bắt đầu đi lệch từ đâu? Từ cái nhìn nào? Từ nhu cầu nào? Từ nỗi thiếu thốn nào? Từ mặc cảm nào? Từ cơn giận nào? Từ sự tự ái nào? Từ khát vọng được công nhận nào? Từ vết thương nào chưa được chữa lành?

Tội thường bám vào một nhu cầu có thật. Đavít có thể có nhu cầu được thỏa mãn. Người tham lam có thể có nhu cầu được an toàn. Người ham quyền có thể có nhu cầu được kính trọng. Người sống hai mặt có thể có nhu cầu được yêu. Người nghiện ngập có thể có nhu cầu được an ủi. Nhu cầu tự nó không xấu, nhưng khi nhu cầu không được đưa vào ánh sáng của Chúa, nó có thể trở thành cái bẫy. Tội thường là cách sai lạc để thỏa mãn một nhu cầu thật. Đây là điều rất quan trọng trong mục vụ. Khi gặp một người sa ngã, ta không nên chỉ hỏi: “Bạn đã phạm tội gì?” mà cũng cần hỏi: “Đàng sau tội ấy, bạn đang đói điều gì?” Đói tình thương? Đói sự công nhận? Đói bình an? Đói quyền kiểm soát? Đói cảm giác mình còn có giá trị? Nếu chỉ kết án hành vi mà không hiểu cơn đói bên trong, ta có thể làm người tội lỗi thêm xấu hổ nhưng không giúp họ trở lại. Còn nếu chỉ cảm thông mà không gọi tội là tội, ta lại bỏ mặc họ trong bóng tối. Tin Mừng luôn đi cả hai chiều: **sự thật và**

lòng thương xót.

3. Nhận ra.

Đavít chỉ thật sự trở lại khi Ngón Sứ Nathan giúp ông nhìn thấy chính mình. Nathan không bắt đầu bằng một bài giảng dài. Ông kể một câu chuyện về người giàu cướp con chiên duy nhất của người nghèo. Đavít nổi giận trước sự bất công ấy. Khi đó, Nathan nói: “Người đó chính là ngài.” Câu nói ấy làm Đavít bừng tỉnh. Có những lúc con người cần một tiếng nói từ bên ngoài để phá vỡ lớp vỏ tự lừa dối mình. Đó có thể là một người linh hướng, một người bạn thật lòng, một người vợ, một người chồng, một biên cô, một thất bại, một lần xưng tội, một câu Lời Chúa.

Điều đáng quý nơi Đavít là ông đã không tiếp tục chối bỏ hay nổi giận. Nhà vua nói: “Tôi đã đắc tội với Đức Chúa.” Đây là khởi đầu của hoán cải. Không đổ lỗi. Không biện minh. Không nói “tôi chỉ lỡ”. Không nói “tại hoàn cảnh”. Không nói “ai cũng vậy”. Ông nhận tội trước mặt Chúa.

Nhưng nhận tội không có nghĩa là mọi hậu quả biến mất. Đây cũng là điểm cần suy tư. Lòng Thương Xót của Thiên Chúa không phải là cục tẩy xóa sạch mọi hậu quả trong lịch sử. Chúa tha thứ, nhưng vết thương vẫn cần được chữa lành. Người bị tổn thương vẫn cần được đền bù. Sự công bằng vẫn cần được phục hồi. Một người thật sự ăn năn không chỉ khóc trước Chúa, nhưng còn dám sửa lại những gì có thể sửa. Nếu đã làm hại ai, phải tìm cách bù đắp. Nếu đã nói dối, phải tập sống trong sự thật. Nếu đã lạm dụng quyền lực, phải học khiêm nhường. Nếu đã chiếm đoạt, phải trả lại. Nếu đã làm người khác đau, phải kiên nhẫn với tiến trình chữa lành của họ.

Có người nghĩ rằng Thiên Chúa yêu tội nhân nghĩa là tội không còn quan trọng. Không đúng. Chính vì Thiên Chúa yêu tội nhân, Người không muốn họ ở mãi trong tội. Tội nhân được yêu thương, nhưng tội lỗi không được bao che làm liêm. Người bệnh được thương, nhưng bệnh cần được chữa. Người sa ngã được nâng dậy, nhưng con đường sai cần được từ bỏ. Lòng thương xót không phải là sự dễ dãi. Lòng thương xót là tình yêu đủ mạnh để nói sự thật và đủ dịu dàng để không nghiền nát người nghe.

Điều này rất cần trong bối cảnh hôm nay. Nhiều khi xã hội có xu hướng bình thường hóa tội. Điều gì

nhiều người làm thì được xem là bình thường. Điều gì đem lại lợi ích thì được xem là khôn ngoan. Điều gì không bị phát hiện thì được xem là không sao. Nhưng luân lý Kitô Giáo không dựa trên số đông. Nếu nhiều người cùng đi sai, con đường sai vẫn là con đường bất chính. Nếu cả làng quen với bóng tối, ánh sáng vẫn là ánh sáng. Nếu một tội được gọi bằng cái tên đẹp, bản chất của nó vẫn làm hư hại linh hồn con người.

Tội là đối trudy theo nghĩa nó kéo con người xuống khỏi phẩm giá thật của mình. Nhưng tội nhân không mất phẩm giá. Đây là sự khác biệt rất lớn. Người phạm tội vẫn là người được Thiên Chúa yêu. Nơi họ vẫn còn hình ảnh Thiên Chúa, dù bị che phủ. Vì thế, khi suy tư về tội, ta không viết đề đầy ai vào tuyệt vọng. Ta viết đề mời gọi trở về. Tội không phải là dấu chấm hết. Nhưng tội cũng không phải chuyện đùa.

Câu chuyện Đavít giúp ta học khiêm nhường. Người tốt vẫn có thể sa ngã. Người đạo đức vẫn có thể phạm tội nặng. Người có kinh nghiệm thiêng liêng vẫn có thể bị dục vọng, quyền lực, của cải và địa vị làm mờ mắt. Vì thế, đừng ai tự tin quá vào mình. Khi một người nói: “Tôi không bao giờ làm chuyện đó”, có khi chính lúc ấy họ cần cẩn thận hơn. Đời sống thiêng liêng không được xây trên sự tự mãn, nhưng trên tỉnh thức và ân sủng. Tỉnh thức là biết dừng lại từ sớm. Đừng đợi đến khi mọi chuyện vỡ ra mới khóc. Đừng đợi đến khi gia đình tan nát mới cầu nguyện. Đừng đợi đến khi danh dự sụp đổ mới nhận ra mình đã đi sai. Dừng lại khi cái nhìn bắt đầu không trong sạch. Dừng lại khi một mối quan hệ bắt đầu cần giấu giếm. Dừng lại khi một khoản tiền bắt đầu không minh bạch. Dừng lại khi lời nói dối đầu tiên xuất hiện. Dừng lại khi mình bắt đầu không dám để Chúa bước vào một vùng nào đó của đời mình.

Có một dấu hiệu rất đơn giản: điều gì ta phải giấu trong bóng tối, điều ấy cần được xét lại. Không phải mọi điều riêng tư đều xấu. Nhưng khi một chuyện chỉ tồn tại được nhờ che giấu, lừa dối và tránh ánh sáng, rất có thể nó đang dẫn ta vào tội. Người sống trong Chúa không phải là người không có bí mật, nhưng là người không nuôi dưỡng một vùng tối chống lại sự thật.

Tạm kết. —→

Sau cùng, tội không phải là tai nạn, nhưng hoán cải cũng không phải là chuyện tình cờ. Trở về cũng là một tiến trình. Bắt đầu bằng việc nghe một tiếng gọi. Rồi dám nhìn lại. Dám nhận lỗi. Dám xưng tội, sửa sai. Dám đền bù. Dám xây lại đời mình trên sự thật. Có thể sẽ rất đau, nhưng đau trong sự thật tốt hơn bình an giả trong dối trá. Một vết thương được mở ra để chữa lành còn tốt hơn một vết thương bị băng kín cho đến khi nhiễm trùng. Đavít phạm tội nặng, nhưng ông đã để Thiên Chúa kéo mình trở lại. Đó là niềm hy vọng cho chúng ta. Không ai nên dùng câu chuyện Đavít để biện minh cho tội của mình. Nhưng ai đã sa ngã có thể nhìn Đavít để không tuyệt vọng. Thiên Chúa không bỏ rơi tội nhân. Người sai Nathan đến. Người đánh thức lương tâm. Người mở

đường sám hối. Người đòi sự thật, nhưng cũng ban lòng thương xót.

Vì thế, khi suy nghĩ về tội lỗi, ta hãy thôi nói quá dễ dàng rằng: “Tự nhiên con vấp ngã.” Hãy can đảm hỏi: “Con đã đi những bước nào trước khi con vấp ngã?” Chính câu hỏi ấy có thể cứu ta. Vì nếu biết con đường dẫn mình vào bóng tối, ta cũng có thể nhờ ơn Chúa mà chọn con đường dẫn về ánh sáng. Tội lỗi không phải là tai nạn. Nó là hậu quả của những chọn lựa nhỏ bị nuôi trong bóng tối. Nhưng ơn cứu độ cũng không xa, bắt đầu từ một chọn lựa nhỏ trong ánh sáng: dừng lại, nói thật, trở về, và để Thiên Chúa yêu mình trong sự thật.

Lm. Giuse Phạm Đình Ngọc, SJ

[1] Đọc nguyên văn câu chuyện: <https://augustino.net/sach-sa-mu-en-2-chuong-11>

PHÁ THAI KHÔNG BAO GIỜ LÀ MỘT LỰA CHỌN ĐÍCH THỰC

WHD (14/8/26) - Phó Giám đốc Biên tập (Vatican News) của chúng tôi, Massimiliano Menichetti, suy tư về giá trị của sự sống con người, qua việc đòi chiếu hình ảnh một người mẹ được giải cứu dưới đồng đồ nát tại Côlômbia với những thay đổi trong luật phá thai, và đặt câu hỏi: đâu mới là một lựa chọn thực sự?



Có những hình ảnh và câu chuyện lan truyền mạnh mẽ trên mạng, làm nổi bật sự thật, vẻ đẹp, tình hiệp thông và đem lại niềm hy vọng. Chẳng hạn như những hình ảnh được ghi lại tại Côlômbia, cho thấy một người mẹ nằm dưới đồng đồ nát, dùng chính thân mình để che chở cho đứa con trai mới sinh, sau khi một tòa nhà năm tầng tại khu phố Ciudad Capri ở Cali bị sập do trận động đất mạnh 7,4 độ. Những hình ảnh được lan truyền trên mạng xã hội và các bản tin truyền hình cho thấy cảnh tượng kinh hoàng của sự tàn phá, những nhân viên cứu hộ khẩn trương tìm kiếm và chạy đua với thời gian giữa đồng đồ nát, rồi người mẹ và đứa trẻ được đưa ra ngoài còn sống và hiện đã qua cơn nguy hiểm.

Hình ảnh ấy, trong tất cả tính bi thảm của nó, cho thấy một xã hội huynh đệ và tương trợ, quyết tâm cứu giúp, chăm sóc, nhận trách nhiệm về người khác, và qua đó cũng cứu lấy chính mình. Không quan trọng cần phải huy động bao nhiêu nguồn lực: mục tiêu là bảo vệ sự sống, cho dù đó chỉ là một sinh mạng duy nhất.

Cách đó khoảng 4.300 km, tại bang Massachusetts của Hoa Kỳ, một khung cảnh hoàn toàn khác diễn ra: đó là cảnh ký ban hành một đạo luật. Và sự sống của một đứa trẻ, trong trường hợp này còn đang trong lòng mẹ, không còn được nhìn nhận theo cùng một cách; một điều khác đã được đặt lên trên.

Tại đây, “Đạo Luật Ưu Tiên Quyền Tiếp Cận Chăm Sóc của bệnh nhân” (Prioritizing Patient Access to Care Act) được ký ban hành. Đạo luật này xóa bỏ giới hạn 24 tuần đối với việc chấm dứt thai kỳ theo nguyện vọng và trao cho bác sĩ nhiều quyền tự quyết hơn dựa trên phán đoán chuyên môn. Trong đạo luật có từ “chăm sóc”, nhưng ở đây, từ ấy lại *đồng nghĩa với cái chết*.

Hiện nay, tại Hoa Kỳ có mười bang không quy định giới hạn chung đối với việc phá thai. Trong trường hợp này, *sự sống đã không phải là điều chiến thắng*.

Trên khắp thế giới, từng bước một, trong sự im lặng của thái độ đứng đắn về chính trị, hoặc giữa những tiếng ồn ào của các cuộc đối đầu và tranh luận ý thức hệ, những làn gió của sự chết chóc chống lại con người đang lan rộng. Điển hình là chỉ riêng trong năm nay, Luxembourg đã đưa vào Hiến Pháp quyền được lựa chọn phá thai – trở thành quốc gia thứ hai, sau Pháp, có quy định minh thị về vấn đề này trong văn bản nền tảng của quốc gia – trong khi Vương Quốc Anh đã phi hình sự hóa việc phá thai khi được thực hiện bên ngoài khuôn khổ các quy định hiện hành.

Tại hầu hết các quốc gia trên thế giới đã thông qua những luật cho phép tước bỏ sự sống của một đứa trẻ trong lòng mẹ, vẫn có những điều khoản nhằm ngăn chặn việc này: thông qua sự trợ giúp, chăm sóc, đồng hành và hỗ trợ. Nhưng trên thực tế, tại hầu hết, hoặc ít nhất là phần lớn các trường hợp, những quy định này vẫn không được thực thi. Bởi vì chúng đòi hỏi quá nhiều nguồn lực.

Người ta nói về quyền lựa chọn của người phụ nữ, nói về sự chăm sóc, nhưng lại không bao giờ thực sự tạo ra một khả năng lựa chọn đích thực, bởi con đường được đưa ra dường như là con đường dễ dàng hơn, nhưng cuối cùng lại hoàn toàn không phải như vậy. Người ta đề nghị can thiệp ngay lập tức, loại bỏ vấn đề, nhắm mắt lại, phủ nhận mọi phát hiện khoa học cho thấy rằng ngay từ thời điểm thụ thai, một tiến trình không thể đảo ngược đã bắt đầu, qua đó hình thành một con người.

Người ta đề nghị giết chết, nhưng không bao giờ gọi đúng tên điều đó.

Trái lại, để trao cho một người phụ nữ một lựa chọn thực sự, cần phải thiết lập những chương trình hỗ trợ về tâm lý, kinh tế và tinh thần. Nhưng điều này đòi hỏi một khoản chi phí vô cùng lớn về tiền bạc và nguồn lực, và vì thế, tốt hơn hết là người ta chọn cách im lặng.

Một Nhà nước cho thấy tầm nhìn xa và chiều sâu của mình khi biết chăm lo cho các công dân, bảo đảm hòa bình, bình đẳng và tự do ngôn luận, bảo vệ sự sống; khi các công dân cùng xây dựng một xã hội có khả

năng nhìn nhận người khác, giúp đỡ, hỗ trợ, đồng hành và yêu thương họ, đồng thời đặt nền móng cho tương lai ngay trong hiện tại.

Vì thế, phá thai trở thành một sự khẳng định hoặc xuyên tạc điều gì là đúng và điều gì là sai, điều gì chống lại sự sống và điều gì đứng về phía sự sống.

Sự xuyên tạc nằm ở việc muốn che giấu đau khổ, khó khăn và tổn thương, thay vì muốn đón nhận những người đang rơi vào những hoàn cảnh cùng cực và không tìm thấy lối thoát.

Chính tại đây, nhân tính được đo lường: một nhân tính không giết chết, nhưng yêu thương và nhận lấy trách nhiệm; một nhân tính sẵn sàng vượt qua những đồng đồ nát để cứu lấy một mạng sống, và vui mừng trọn vẹn khi sự sống ấy được cứu.

Tác giả: **Massimiliano Menichetti** ([Vatican News](#))



Lm. Micae Trần Đình Quảng

I. GẶP GỠ ĐỨC KITÔ.

Mahatma Gandhi, người được coi là vị Thánh của Ấn Độ, người đã có công giải phóng quê hương khỏi ách thống trị của thực dân Anh bằng phương pháp bất bạo động, đã nói thế này: “Trong tâm hồn tôi, Đức Giêsu chiếm địa vị một bậc Thầy của nhân loại. Ngài là người đã có một ảnh hưởng quan trọng trong cuộc đời của tôi”. Một người ngoại mà còn thú nhận ảnh hưởng của Đức Kitô trong cuộc đời mình như thế, còn người Kitô hữu chúng ta thì sao?

Đời sống thiêng liêng của ta, dù dựa vào bất cứ phương pháp nào, theo bất cứ trường phái nào, đều phải hướng về Đức Kitô, coi mỗi tương giao với Ngài là chủ yếu, đặt Ngài làm trung tâm. Phải nói được như Thánh Phaolô: “Đối với tôi, sống là Đức Kitô” (Pl 1, 21).

Khi cần hiểu rõ ý nghĩa của một từ, chúng ta tra từ điển. Khi cần hiểu rõ ý nghĩa của đời sống, của mỗi thực tại hằng ngày, khi cần nguyên tắc để sống, chúng ta có cuốn từ điển là *chính Đức Kitô*. Phải thường xuyên tra cứu, lật đi lật lại từ điển này. Thánh Têrêxa Hải Đồng Giêsu viết trong cuốn *Tự Thuật* là mỗi khi gặp một khó khăn nào, Ngài đều mở sách Kinh Thánh, để tìm một nguyên tắc chỉ đạo. Chúng ta có Đức Kitô là Thầy,

là người chỉ đạo. Phải tra cứu ở đó. Cuộc đời và lời giảng dạy của Chúa luôn là mẫu mực cho ta. Có thăng tiến được cũng là nhờ không ngừng đối chiếu và canh tân dựa vào khuôn mẫu ấy.

Dựa vào điều trên đây, tôi khai triển một số đề tài qui đời sống của chúng ta về Đức Kitô.

Hãy khởi đầu bằng việc gặp gỡ Chúa.

1. Hãy “đến mà xem” (Ga 1, 39).

Đức Giêsu là Con Thiên Chúa, là Lời Thiên Chúa đến dạy ta. Nhưng trước khi cho người ta nghe, Ngài đã muốn cho người ta thấy. Mắt quan trọng hơn tai. Thấy đã rồi mới nghe sau. Chứng có? Thì cứ rảo qua một vài sự kiện được Phúc Âm ghi lại.

Ngay khi Chúa sinh ra, các mục đồng được Thần Sứ loan báo, đã hỏi há đi đến nơi và gặp Maria, Giuse, cùng Hải Nhi nằm trong máng cỏ. Thấy rồi, họ trở về tôn vinh và ca ngợi Thiên Chúa vì mọi điều đã được nghe và thấy (Lc 2, 10-20). Họ có nghe, nhưng nghe là nghe lời của Thần Sứ. Còn đối với lời mặc xác phàm, họ chỉ có thấy.

Ngày Hải Nhi được dâng vào Đền Thờ, ông già Simêon ẵm Chúa trong tay và kêu lên: “Chính mắt con được thấy ơn cứu độ” (Lc 2, 30).

Trong 30 năm ở Nagiarét, tức tới 9/10 cuộc đời, Đức Giêsu chỉ muốn là người có mặt mà thôi. Thực ra, Chúa cũng có nói, như thấy trong trình thuật năm Chúa lên 12 tuổi cùng với cha mẹ lên Đền Thờ. Thế nhưng đây chỉ là những lời vắn tắt, nói riêng cho cha mẹ đã lo lắng tìm Ngài. Vậy thôi. Cũng Thánh Sứ Luca cho biết: lúc ở Đền Thờ, Chúa “ngồi giữa các Thầy dạy, vừa nghe họ vừa đặt câu hỏi” và “ai nghe cũng ngạc nhiên, về những

lời đáp của cậu” (Lc 2, 46-47). Nhưng Chúa đã nói gì, đối đáp ra sao, ai mà biết được? Luca đâu có ghi lại.

Có thể nghĩ rằng lời Chúa chỉ được công bố cho mọi người khi Chúa bắt đầu sống cuộc đời công khai. Còn những năm dài ở Nagiarét chỉ là hiện diện suông, cho người ta thấy thôi, đến nỗi sau này, khi nghe Chúa giảng dạy, dân chúng phải ngạc nhiên mà hỏi nhau: “Ông ấy không phải là con bác thợ sao? Mẹ ông không phải là bà Maria sao?” (Mt 13, 55)

Khi Chúa bắt đầu cuộc đời công khai, người ta làm gì đối với Ngài? Nhìn. Lần đầu tiên Ngài đọc sách ở Hội Đường Nagiarét, nơi Ngài đã sống từ nhỏ đến lớn, mọi người trong Hội Đường đều nhìn Ngài (Lc 4, 20). Tuy nhiên, lúc này không phải là thấy suông nữa, như họ vẫn thấy Ngài trước đây, nhưng là đắm đắm nhìn, như chờ như đợi Ngài nói, vì họ đã nghe biết Ngài được ca tụng ở những nơi khác.

Còn các môn đệ đầu tiên, khi nghe Gioan Tẩy Giả giới thiệu Chúa, đã đi theo Ngài và hỏi: “Thưa Thầy, Thầy ở đâu?”. Và Chúa trả lời: “Đến mà xem”.

Cho nên, vấn đề quan trọng tiên quyết là phải xem, phải thấy, phải gặp gỡ. Nói như Têrêxa Giêsu: “Tôi muốn nhìn thấy Thiên Chúa”. Ở đây, phải thấy, phải gặp Đức Giêsu trước đã. Thánh Sứ Gioan hẳn đã thường xuyên suy niệm về điều này, nên đã viết trong bài Tựa sách Phúc Âm của mình: “Ngôi Lời đã trở nên người phàm. Chúng tôi đã nhìn thấy vinh quang của Người” (Gioan 1, 14). Lưu ý điều Gioan viết: “*chúng tôi*” chứ không phải “tôi”. Thấy là thấy của một tập thể, một cộng đồng sống theo Đức Kitô, trung thành với truyền thống Tông Đồ. Chúng ta có thấy Chúa là thấy theo cách đó.

Muốn thấy thì phải tìm. Giữa người này với người kia, đôi khi chẳng cần tìm cũng lù lù mò đến. Với Chúa thì khác. Chính Chúa đã có sáng kiến xuống thế tìm kiếm con người. Có thể thấy một dấu chỉ ngay trong câu truyện Chúa gặp các môn đệ đầu tiên nói ở trên. Tác giả Phúc Âm thứ tư cho biết: Gioan Tẩy Giả đứng ở đó với hai môn đồ, còn Đức Giêsu thì đi ngang qua. Hai cung cách trái ngược nhau. Đứng là cung cách cũ hoặc chấm dứt một cung cách cũ. Đi là khởi đầu một sứ mệnh mới, sứ mệnh tìm kiếm liên tục cho tới khi Đức Giêsu

về lại với Chúa Cha. Nói đúng ra, Thiên Chúa của Cựu Ước cũng đi tìm con người, chẳng hạn Ngài đích thân đến gặp Adam, Eva ở vườn Địa Đàng, nhưng phần lớn Ngài tìm kiếm con người qua các Sứ Giả.

Tuy Thiên Chúa đi tìm con người, nhưng con người cũng phải tìm Ngài thì mới thấy, nghĩa là con người phải đáp lại hành động của Thiên Chúa. Hãy làm như tác giả Thánh Vịnh 62: “Lạy Chúa, Ngài là Chúa con thờ. Ngay từ rạng đông con tìm kiếm Chúa”. Có thể thấy việc con người phải tìm Chúa trong chính ý nghĩa của ý tưởng “con người là hình ảnh của Thiên Chúa”. Hình ảnh, một cách nào đó, cũng là biểu tượng. Mà biểu tượng, xét theo ngữ nguyên *symbolleîn*, là ráp hai nửa của một vật lại với nhau. Vậy con người, hình ảnh biểu tượng của Thiên Chúa, sẽ mãi mãi tìm ráp chính nó với cái nửa kia, cái nửa mà nó vẫn thiếu, vẫn khao khát được ráp lại. Cái nửa ấy là chính Thiên Chúa.

Về phía Thiên Chúa thì Ngài chỉ mạc khải mình cho những ai hết dạ tìm Ngài. “Ai tìm kiếm Đức Khôn Ngoan thì Đức Khôn Ngoan cho gặp” (Kn 6, 12). Sấm của Giavê qua miệng Giêrêmia nói rằng: “Các người sẽ tìm Ta và các người sẽ thấy, vì các người sẽ hết lòng kiếm Ta, Ta sẽ cho các người được gặp” (Gr 29, 13-14).

Theo Phúc Âm Gioan, lời đầu tiên Chúa mở miệng nói chính là lời liên hệ đến việc tìm kiếm. Khi thấy hai môn đệ của Gioan Tẩy Giả theo mình, Chúa quay lại hỏi: “Các anh tìm gì thế?” (Ga 1, 38). Đây cũng phải là câu Chúa hỏi chúng ta, mời gọi ta tìm kiếm, lựa chọn, một cách tự do và sáng suốt. Chúa không muốn ta theo Ngài mà chỉ dựa dẫm vào chúng từ của người khác. Ngài muốn ta vượt ra khỏi thái độ thờ ơ bẩm sinh để đích thân tìm Ngài. Hơn nữa, khi đi tìm, phải ý thức việc mình làm, không theo cách “ngó ngàng đi xia may vớ được” (Trần Tế Xương), không phải tìm bất cứ cái gì, không phải tìm vì tò mò muốn biết để biết vậy thôi. Tìm Chúa thực sự, tìm “nơi ở” của Chúa như hai môn đệ kia, để có thể gặp gỡ sâu xa với Ngài.

Không những phải tìm, phải thấy, mà còn phải lưu lại với Chúa. Chính Gioan là một trong hai môn đệ đã hỏi Chúa, được Chúa trả lời, đã đến, đã thấy nơi Ngài lưu lại, và đã lưu lại với Ngài ngày hôm đó (Ga 1, 39). Việc

lưu lại này hẳn phải tác động sâu xa trên Gioan, khiến ông không thể quên, nên đã cẩn thận ghi rõ thời khắc: lúc đó khoảng chừng giờ thứ mười (4 giờ chiều). Quên sao được, vì đây không phải là một cuộc gặp gỡ bình thường, không phải là cuộc trò chuyện tâm phào, không chỉ là xem cho biết. Về phía Chúa, Ngài đã qua giác quan của ông mà đi vào con người của ông. Về phía Gioan, đây là một sự “thấy” vào sâu, vượt qua bình diện hiện tượng, để nắm bắt thực tại sâu xa bị xác thịt che khuất.

Thực ra, ngay từ câu hỏi “Thưa Thầy, Thầy ở đâu?”, hai môn đệ hẳn đã không chỉ hỏi nơi Chúa ở, như hỏi một địa chỉ, một căn nhà, một nơi trú. Tác giả Gioan, vốn quen sử dụng những từ gồm hai nghĩa, hẳn muốn cho người ta thấy một ý nghĩa thứ hai, sâu sắc hơn, hàm chứa trong câu hỏi trên đây. Nó liên hệ tới nơi ở thiêng liêng của Chúa nữa kia. Tương tự như câu mà sau này Philippê sẽ thưa với Chúa: “Xin tỏ cho chúng con thấy Chúa Cha, như thế là chúng con mãn nguyện” (Gioan 14, 8). Chúa Cha chính là nơi mà Đức Giêsu lưu lại.

Thế nên, nghe lời Chúa bảo “Đến mà xem”, hai môn đệ đến, và không chỉ khám phá nơi Chúa trú ngụ, mà còn khám phá ra chỗ ở thiêng liêng của Chúa, đặc biệt do lưu lại và trao đổi lâu với Chúa ngày hôm đó. Chỗ ở thiêng liêng này chính là Chúa Cha. Họ đã gặp được chính Chúa Cha. Thực như điều Chúa sẽ trả lời cho Philippê: “Ai thấy Thầy là thấy Chúa Cha” (Ga 14, 9).

Cũng vì tác động sâu xa của cuộc gặp gỡ này, nên trong Thư thứ nhất của mình, Gioan đã viết: “Điều vẫn có ngay từ lúc khởi đầu, điều chúng tôi đã nghe, điều chúng tôi đã thấy tận mắt, điều chúng tôi đã chiêm ngưỡng và tay chúng tôi đã chạm đến, đó là lời sự sống. Quả vậy, sự sống đó đã được tỏ bày, chúng tôi đã thấy và làm chứng, chúng tôi loan báo cho anh em sự sống đời đời. Điều chúng tôi đã thấy và đã nghe, chúng tôi loan báo cho cả anh em nữa” (1Ga 1, 1-3).

Chúng ta cũng vậy. Trong đức tin, phải đi tìm Chúa, gặp gỡ Chúa và lưu lại với Chúa. Tiếp xúc với Chúa tới tận mức đó, Ngài sẽ tỏ cho ta thấy Ngài là ai. Và thấy Đức Kitô là thấy Chúa Cha, vì Ngài với Cha là một. Con người, lời nói và hành động của Ngài chính là sự mạc khải chính xác về Chúa Cha. Đức Kitô chính là hình

ảnh của Thiên Chúa vô hình (Cl 1, 15). Chúng ta cũng gặp được Chúa Thánh Thần, vì Thánh Thần là Thân Khí của Đức Kitô. (còn tiếp)

Đọc tiếp BTDL/CN-29TN

<2. “Thưa Thầy, Thầy ở đâu?” (Ga 1, 38)>

Tiếp theo tr. 5: ĐỨC GIÊSU KITÔ

hội mà còn trong đời sống tôn giáo. Quả thật, việc giải phóng dân Ítraen khỏi cảnh nô lệ, lưu đày hay áp bức dưới quyền của Ai Cập, Babylon, Môáp, Mađian, Philitinh, Átsua, Hy Lạp hay Rôma đều mang ý nghĩa tôn giáo. Chủ đề xuyên suốt là: Khi bắt tuân Đức Chúa, họ phải chịu cảnh nô lệ, lưu đày, bị áp bức trăm chiều, nhất là về mặt luân lý và tâm linh. Tuy nhiên, không nên hiểu mọi cảnh nô lệ, chiến tranh hay lưu đày như hậu quả trực tiếp của từng hành vi bất tuân; chính các tác giả Kinh Thánh đọc những biến cố lịch sử ấy trong ánh sáng giao ước để mời gọi dân hoán cải và trở về với Đức Chúa. Thật vậy, Đức Chúa luôn yêu thương giải thoát họ, chẳng hạn như Người phán với dân Ítraen: “*Khi người Ai Cập, người Emôri, con cái Ammon, người Philitinh, người Xiđôn, người Amalêch và người Mađian áp bức các ngươi, và các ngươi kêu lên Ta, thì Ta đã chẳng cứu các ngươi khỏi tay chúng sao?*” (Tl 10, 11-12). Điều này có nghĩa là Thiên Chúa không ngừng bảo vệ họ để họ biết tôn kính và phụng thờ Người cho phải phép. Dần dần, họ nhận ra sự cần thiết phải gắn bó với Đức Chúa để đón nhận ơn tha thứ tội lỗi và sự giải thoát khỏi những cảnh áp bức.

Dưới nhãn quan Cựu Ước, tự do của con người và lề luật Thiên Chúa không đối nghịch nhau nhưng cùng nhau giúp con người sống xứng hợp với thánh ý Người. Điều này có nghĩa là lề luật không làm giảm bớt tự do và tự do đích thực được thực thi phù hợp với lề luật; cả hai gặp gỡ và hỗ trợ lẫn nhau hầu giúp con người thể hiện căn tính, đời sống và sứ mệnh của mình cách xứng hợp. Tự do được thể hiện cách đúng đắn khi quy chiếu theo lề luật để các chọn lựa hướng đến điều thiện và đem lại lợi ích thiết thực cho con người. Kinh nghiệm của dân Ítraen cho chúng ta thấy rằng nhiều khi họ đã thực thi tự do theo ý riêng mình và hậu quả là họ đã xa rời Thiên Chúa. Các hình thức nô lệ, đau khổ và lưu đày của dân này thường được

truyền thống Kinh Thánh, giải thích trong tương quan với sự bất trung đối với giao ước. Còn mục đích của lễ luật là giúp họ trung thành với những cam kết đối với Thiên Chúa để được sống trong tình thương vô bờ bến của Người. Vì thế, lễ luật được hiểu đúng không phải như giới hạn áp đặt đối nghịch với tự do nhưng như con đường giáo dục tự do để dân biết chọn sự sống, sự thiện và lòng trung thành với Đức Chúa.

Đức Chúa nói với Ítraen qua miệng Ngôn Sứ Giêrêmia: “*Người đã xúc phạm đến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, khi lang bạt khắp các nẻo đường tìm kiếm ngoại kiều dưới mọi lùm cây rậm; còn tiếng Ta gọi, các người chẳng thèm nghe*” (Gr 3, 13). Trích đoạn này cho chúng ta thấy dân Ítraen không trung thành với Thiên Chúa, họ thờ phượng các ngẫu tượng của dân ngoại, nghĩa là họ thờ phượng theo ý mình chứ không theo ý Người, Đấng đã thiết lập giao ước với cha ông họ và luôn trung tín với giao ước. Quả thật, Thiên Chúa luôn trung tín còn Ítraen thường xuyên phản loạn là một trong những chủ đề xuyên suốt lịch sử của họ, chẳng hạn như: “*Nhưng dân Ta đã chẳng nghe lời, Ítraen nào đâu có chịu. Ta đành mặc họ lòng chai dạ đá, muốn đi đâu thì cứ việc đi!*” (Tv 81, 12-13) hay: “*Chính Ta là Đức Chúa, Ta không hề thay đổi; còn các người là con cái Giacóp, các người vẫn là thế. Từ thời cha ông các người, các người đã trạch xa và không tuân hành các chỉ thị của Ta*” (Ml 3, 6-7). Ở đây, sự bất trung của Ítraen không chỉ là vi phạm một số quy định tôn giáo mà còn là phá vỡ tương quan giao ước và sử dụng tự do theo hướng tách mình khỏi Đấng đã tuyển chọn và giải phóng họ.

Những điệp khúc, chẳng hạn như ‘hãy trở về với Ta’, ‘hãy trở về với Đức Chúa’, ‘hãy nghe, hỡi Ítraen’, ‘đừng sợ, vì Ta ở với người’ hay ‘hãy tạ ơn Đức Chúa’ vang vọng trong nhiều sách Cựu Ước, chẳng hạn: “*Anh (em) sẽ trở về cùng Đức Chúa, Thiên Chúa của anh (em), anh (em) và con cái anh (em) sẽ nghe tiếng Người, hết lòng hết dạ, theo mọi điều tôi truyền cho anh (em) hôm nay. Đức Chúa, Thiên Chúa của anh (em), sẽ đổi vận mạng anh (em), sẽ chanh lòng thương và sẽ lại tập trung anh (em) về từ mọi dân, từ nơi mà Đức Chúa, Thiên Chúa của anh (em), đã phân tán anh (em)*” (Đnl 30, 2-3); “*Hãy trở lại với*

Ta và Ta sẽ quay lại với các người” (Ml 3, 7); “*Hỡi con cái Ítraen, hãy trở lại với Đấng anh em đã phản bội nặng nề*” (Is 31, 6); “*Các người hãy hết lòng trở về với Ta, hãy ăn chay, khóc lóc, và thông thiết than van. Đừng xé áo, nhưng hãy xé lòng. Hãy trở về cùng Đức Chúa là Thiên Chúa của anh em, bởi vì Người từ bi và nhân hậu, chậm giận và giàu tình thương*” (Ge 2, 12-13). Câu hỏi đặt ra là tại sao dân Ítraen được mời gọi: ‘Hãy tạ ơn’, ‘hãy trở về’, ‘hãy lắng nghe’? Thưa, bởi vì họ đã bất tuân các huấn lệnh Thiên Chúa và xa rời Người là nguồn mạch sự sống của họ. Những lời mời gọi ấy cũng cho thấy Thiên Chúa không hủy bỏ tự do của dân Người khi họ bất trung nhưng tiếp tục kêu gọi họ sử dụng chính tự do ấy để lắng nghe, hoán cải và trở về.

Kinh nghiệm của dân Ítraen trong Cựu Ước về tự do trở thành bài học cho muôn dân muôn nước qua mọi thời và khắp mọi nơi. Sứ điệp Thiên Chúa dành cho dân này không bao giờ là Sứ điệp cản trở sự tự do của họ nhưng là Sứ điệp giúp họ hoán cải, trở về với Người và sống dưới bóng cánh Người. Kinh nghiệm thực tế cho chúng ta bài học sâu sắc rằng thực thi tự do theo thánh ý Thiên Chúa không bao giờ là việc dễ dàng bởi vì con người luôn phải đối diện với muôn hình thức cám dỗ của quyền lực bóng đêm, của ma quỷ, thể gian và xác thịt. Trong ngôn ngữ Cựu Ước, những cám dỗ ấy thường được diễn tả cụ thể qua việc thờ ngẫu tượng, chạy theo quyền lực, của cải, các liên minh chính trị hay bất công đối với người nghèo hơn là qua công thức ‘ma quỷ, thể gian và xác thịt’ vốn quen thuộc trong truyền thống Kitô Giáo về sau. Thông thường, con người có xu hướng chọn điều quen thuộc, thuận tiện, phù hợp với tâm thức giới hạn của mình hơn là mở rộng tâm hồn để lắng nghe, đón nhận và thực thi thánh ý Thiên Chúa. (còn tiếp)

Đọc tiếp BTDL/CN-29TN

<2.3 Viễn Cảnh Tự Do Đích Thực>

Tiếp theo tr. 4: Tiếp kiến chung 30/09/2026

nhận Bí Tích Rửa Tội, cùng với các cộng đoàn mà họ thuộc về.

Chỉ Thiên Chúa có thể tái sinh Giáo Hội.

Đỉnh cao chuyến viếng thăm của tôi tại Thủ Đô là Thánh Lễ tại Quảng Trường Concorde. Tại đó, dấu chỉ tái

sinh đã xuất hiện một cách đầy kinh ngạc: cộng đoàn Phụng Vụ, quy tụ các linh mục, ca đoàn và một đám đông đông đảo tại Quảng Trường rộng lớn, trải dài suốt đại lộ Champs-Élysées cho đến Khải Hoàn Môn và xa hơn nữa. Khi Rước Lễ, mọi người đều có thể tiến lên lãnh nhận Thánh Thể, được trao ban ở khắp nơi. Đây mới là cuộc tái thiết đích thực, là công cuộc trùng tu Giáo Hội mà chỉ một mình Thiên Chúa có thể thực hiện, nhờ lời chuyển cầu của Đức Trinh Nữ Maria.

Vì thế, thật tự nhiên và cần thiết khi sau Paris, tôi hành hương đến Lộ Đức để tôn kính Mẹ của Giáo Hội, Đức Maria, Đấng trong giờ phút thương khó và tử nạn vẫn giữ cho ngọn đèn đức tin và hy vọng luôn cháy sáng.

Giá trị sự sống và phẩm giá con người.

Tại Lộ Đức, qua sự chăm sóc mẫu tử của Đức Trinh Nữ Maria, Chúa ban cho tất cả mọi người, những người hành hương và đặc biệt là những người đau yếu về thể xác cũng như tinh thần, một Sứ điệp hy vọng và tái sinh. Một Sứ điệp mà tôi đã muốn công khai nhắc lại: mọi sự sống con người, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, kể cả trong tình trạng mong manh nhất, vẫn giữ được phẩm giá bất khả xâm phạm của mình và xứng đáng được chăm sóc, đồng hành, được nâng đỡ trong đau khổ bằng lòng cảm thương của con người và với sự trợ giúp của những phương tiện mà khoa học cung cấp. Vì thế, Lộ Đức là một Đền Thánh của nền văn minh tình yêu cho toàn thể giới.

Trong bối cảnh này, tôi đã gặp một số nạn nhân của những vụ lạm dụng và xin họ giúp tôi bày tỏ với những nạn nhân khác ý muốn của tôi cũng như của toàn thể Giáo Hội là lắng nghe họ và đồng hành với họ trong khi họ tìm kiếm sự chữa lành, nhìn nhận nỗi đau đã gây ra trong cuộc đời họ và nỗ lực ngăn ngừa các vụ lạm dụng.

Nguồn cội Kitô Giáo của Châu Âu.

Chặng thứ ba và cũng là chặng cuối cùng của chuyến Tông Du là thành phố Metz, thuộc một vùng của nước Pháp và Châu Âu từng chịu nhiều đau thương vì Thế Chiến Thứ Hai. Tại đây Robert Schuman, một trong những người có ảnh hưởng quan trọng trong việc khởi xướng tiến trình thống nhất Châu Âu, đã từng hoạt động. _____

Châu Âu đương đại đã được hình thành chính từ một dự án hòa bình sau sự tàn phá của chiến tranh. Chúng ta có thể nói rằng điều đã xảy ra tại Nhà thờ Đức Bà Paris với trận hỏa hoạn cũng từng xảy ra với Châu Âu qua Thế Chiến Thứ Hai. Và Châu Âu đã tái sinh trên nền tảng những nguyên tắc dân chủ, liên đới và tình huynh đệ giữa các dân tộc, những nguyên tắc mang ơn rất nhiều đối với các cộng đồng Kitô Giáo của châu lục.

Ngày nay, chính trên những nền tảng ấy và với “dòng nhựa sống” này, dự án Châu Âu có thể được đổi mới, trong một thế giới toàn cầu hóa hơn rất nhiều, nơi đối thoại liên tôn giữ một vai trò hết sức quan trọng. Vì thế, tại Metz, tôi đã gặp các đại diện của những truyền thống tôn giáo khác nhau; họ đã đọc và ký trước sự hiện

diện của tôi “Lời kêu gọi Metz” về đối thoại và hòa bình.

Anh chị em thân mến, chủ đề chuyên viếng thăm mục vụ của tôi tại Pháp là “Đề thi gian được sống” (x. Ga 6, 51). Đó là những lời của Chúa Giêsu, tóm kết toàn bộ sứ mạng cứu độ của Người và, trong suốt chuyến Tông Du, diễn tả trọn vẹn ý nghĩa Tin Mừng của mỗi cuộc gặp gỡ. Giờ đây, xin cho những lời ấy trở thành nguồn cảm hứng cho lời cầu nguyện của chúng ta, khi chúng ta xin Thiên Chúa cho biến cố ân sủng này mang lại những hoa trái dồi dào và lâu bền.

Vào cuối buổi Tiếp Kiến, sau khi Đức Thánh Cha chào các nhóm tín hữu thuộc các nhóm ngôn ngữ, cộng đoàn cùng hát Kinh Lạy Cha và nhận lãnh phép lành Đức Thánh Cha ban.

(Vatican News)

gồm. Chúng ta và chỉ chúng ta mới có đức tin thật, duy nhất. Hơn nữa, những điều này được viết ra bởi một Thiên Chúa theo dõi sát sao hành động con người, không dễ dàng cho phép chúng ta lỗi phạm, giữ điều răn thứ sáu trên tất cả, dùng xấu hổ làm khí cụ và thường hay cau mày giận dữ.

Nhưng đó còn lâu mới là tất cả. Mật tích cực của nó thì có quá nhiều. Gia đình, cộng đoàn, và Giáo Hội đã Rửa Tội cho tôi, có những mối liên kết chung mà hầu hết các cộng đồng thời nay chỉ có thể ganh tị. Bạn thật sự là một phần của một thân thể, một gia đình, một cộng đoàn là hiện thân của ý thức siêu việt đã làm cho đức tin thành điều tự nhiên, làm cho cộng đoàn thành một phần cuộc đời của bạn. Bạn biết mình là con cái Thiên Chúa và bạn cũng biết mình là tạo vật luân lý có trách nhiệm thật sự với tha nhân và Thiên Chúa. Bạn biết ý nghĩa bất diệt của mình, phẩm giá căn bản của mình và trách nhiệm luân lý đến từ đó và bạn không thể miễn trừ mình khỏi chuyện đó.

Và tất cả những điều này truyền cho bạn một chân lý tôn giáo, luân lý, rất căn bản và không thể thương lượng, rằng sự sống của bạn không đơn thuần là của bạn để bạn muốn làm gì thì làm. Bạn biết rằng trừ khi bạn bội tín, bạn không thể làm ngơ sự thật là bạn mang tính xã hội, phụ thuộc lẫn nhau, thuộc về Giáo Hội, và sự thật rằng Thiên Chúa cho bạn xuất hiện trên đời không phải chỉ để mưu cầu cuộc sống tốt đẹp cho riêng bạn. Bạn có ơn gọi, một bổn phận nào đó để phục vụ, và Thiên Chúa, gia đình, cộng đoàn và Giáo Hội có thể đòi hỏi bạn hy sinh mạng sống. Ngày nay, tôi thấy phần này trong tâm hồn mình là một trong những ơn quý báu nhất tôi đã nhận được từ linh đạo thuở nhỏ. Dù nó có kèm theo những con quái vật xấu xa nào, nó cũng vẫn xứng đáng.

Thêm nữa, quái vật có thể bị xua trừ và hầu hết quái vật bị chôn trong giáo lý căn bản tôi học hồi nhỏ đã dần dần bị tiêu diệt qua năm tháng. Điều gì đã giúp làm được như thế? Nhiều điều lắm: những năm học và dạy thần học, đọc sách hay, có linh hướng tốt, thấy được sự lành mạnh hân hoan và thiết thực nơi những người có đức tin, kiên trì trong nỗ lực trung thành với việc cầu nguyện, Thánh Lễ và cộng đoàn Giáo Hội suốt bảy thập kỷ, và cuối cùng, nhưng quan trọng, chính là



HÀNH TRÌNH NHÌN LẠI

phúc, điều gì mang lại tổn thương khi một tác nhân dễ sai lầm là con người giới thiệu Thiên Chúa cho chúng ta. Ngày nay, chuyện phổ biến, thậm chí còn là thời thượng khi người ta chỉ xem lại những gì tiêu cực trong

Trong một đoạn rất sâu sắc trong bài thơ Chiếc lá và Đám mây (The Leaf and the Cloud), Mary Oliver đã họa lên hình ảnh mình đang đứng cạnh mộ cha mẹ, nghĩ về cuộc đời của họ. Họ không phải là hình ảnh hoàn hảo và bà cũng không tô lên cho đẹp những sai lỗi của họ. Bà nói thẳng về tâm hồn nặng nề của mẹ, về đức tin non nớt của cha. Bà biết nhiều chuyện khó khăn của bà phát xuất từ đó. Tuy nhiên, bà không đi thăm mộ cha mẹ để trách họ. Bà đến đó để thật tâm hồn từ biệt họ, cuối cùng bà thấy bình an với cuộc đời không hoàn hảo và ảnh hưởng của cha mẹ trên cuộc đời mình. Bà cảm ơn họ vì mọi sự, cả tốt và xấu, cầu chúc họ mọi sự tốt đẹp dưới lòng đất sâu, rồi bà nói, “nhưng tôi sẽ không tặng cha mẹ tôi nụ hôn đồng tình. Tôi sẽ không để họ có trách nhiệm trên đời tôi.”

Tất cả chúng ta có lẽ nên làm cuộc hành trình nhìn lại này bằng cách xem lại giáo dục tôn giáo thuở nhỏ của mình. Đây là cả một điều đáng để xem lại. Tiếc là nhiều người trong chúng ta không bao giờ lưu lại đủ lâu để xác định xem điều gì mang lại ân

giáo dục tôn giáo thuở nhỏ. Đúng là nhiều người nói về “tái sinh” khỏi giáo dục tôn giáo và thường quy mọi bất hạnh và rối loạn trong đời họ cho giáo dục tôn giáo này.

Chắc chắn, một số khẳng định như thế là có lý, giáo dục tôn giáo thuở nhỏ thật sự để lại một dấu tích không phai trong chúng ta. Tuy nhiên, chúng ta có trách nhiệm với bản thân, với cha mẹ, giáo viên thời thơ ấu và với sự trung thực, trong việc phải xác định những điều tích cực và tiêu cực trong giáo dục tôn giáo thuở nhỏ. Và như bà Mary Oliver, chúng ta cần làm hòa với nó, dù chúng ta không thể tặng cho nó nụ hôn đồng tình.

Câu chuyện của riêng tôi là gì? Với tôi, sự tỉnh ngộ về ý thức và tình ngộ về Thiên Chúa và Giáo Hội là hai điều liên kết không thể phân ly. Tôi hấp thụ bầu khí Công Giáo La Mã thời đó, và đó là Công Giáo thời tiền Vatican II, một tinh thần Công Giáo đầy những chuyện tiêu cực lẫn tích cực. Lòng đạo thuở nhỏ của tôi là những chân lý tuyệt đối, những luật không thể thương lượng, nhưng lại đòi hỏi cao, cả tính bè phái và hạn hẹp bao

nhờ ơn Thiên Chúa.

Ngày nay, tôi có thể nhìn lại giáo dục tôn giáo thuở nhỏ của tôi và thấy sự tiêu cực bị điều tích cực át hẳn. Tôi biết ơn tất cả, kể cả những nghiêm khắc, dọa dẫm, bẻ phái, sợ hãi, và những nỗi sợ sai lầm về Thiên Chúa, bởi vì trong mọi sự này có gì đó đã truyền cho tôi và dạy tôi điều gì là quan trọng nhất. Thật vậy, sự nghiêm khắc, dọa dẫm, bẻ phái và cần trọng quá đáng không tệ để làm điểm xuất phát, vì khi dần thoát khỏi chúng, chúng ta được tự do suốt phần đời còn lại. Một ơn không nhỏ!

Rev. Ron Rolheiser, OMI



Hành Hương cùng Fatima Tour: Các Linh Mục:

Ba Lan và Czestochowa: Nhà thờ Đức Bà Đen; Nơi Đức Mẹ hiện ra tại; Vô nhiễm Nguyên tội; Thánh Maximilian Kolbe; Quê hương của Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II; Đèn thờ Lòng Thương Xót; Thánh Faustina; Viếng Đèn thờ Faustina tại VCTD, Mỏ Muối Wieliczka; Praha; Thủ đô Cộng hòa Séc và Chúa Giêsu Hải Đồng...

Do Thái: Jerusalem, bức tường than khóc, Biển hồ Galile, Làng Nazareth, Tiệc Cưới Cana, Jericho Núi cảm Dỗ, Núi Tabor, Núi Sion, Núi Olive (Chúa Thăng Thiên), Sông Jordan, Bữa tiệc Ly, Vườn Cây Dầu, Chặng Đàng Thánh Giá, Mộ Mẹ Maria, Biển Chết.

Bồ Đào Nha: Thăm viếng linh địa Đức Mẹ Fatima, thăm mộ & Nhà Xưa 3 Thánh Trẻ Lucia, Jacinta, Francisco. , Viếng nhà thờ chính Tòa ở Lisbon, 3 tu viện: Gieronino, Baltalha, Alcobaca, phép lạ Thánh Thể tại nhà thờ Thánh Stephano, Tháp Belem.

Tây Ban Nha: Tham quan Barcelona; Đèn thờ Đức Mẹ Đen, Đèn Thánh & con Đường Thánh Giacobe, Đèn Thánh St. Ignatio (Y Nhả).

Pháp: Thăm viếng Đức Mẹ Lộ Đức & tâm suối, tham dự rước kiệu quốc tế Mẹ Lộ Đức, Thánh Đường Đức Mẹ Mân Côi, Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, Tham Dự Bí Tích Rửa Dầu

Nam Tư: Thăm viếng và khấn nguyện tại linh địa Đức Mẹ Medjugorje, Đồi Pobrdo nơi Đức Mẹ Hiện Ra, Nhà thờ Thánh Giacobe có Đức Mẹ Maria đẹp nhất thế giới, Tượng đồng chúa chầy đầu quanh năm.

Các Tour trong năm:

Chuyến 1: Ngày 11 Đến 25 Tháng 5, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Ca sĩ LM: Christopher Pham Quoc Tuan

Chuyến 2: Ngày 15 đến 29 tháng 06, 2026: 15 Ngày \$3,999 +tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM. Joseph Trinh Ngoc Danh

Chuyến 3: Ngày 14 Đến 29 Tháng 09, 2026: 16 ngày \$4,299 +tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM. Joseph Trinh Ngoc Danh

Chuyến 4: Ngày 05 Đến 19 Tháng 10, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: LM. Nam Doan



LM: Trinh Danh



LM: Pham Tuan



LM: Nam Doan

Xin Liên lạc để biết thêm chi tiết:

Fatima Tour- ITA# 10623900

9450 Carnation Dr. Westminster, CA 92683

Email: fatimatour135@gmail.com

Phone office: (714)400-1796 Cha Danh: 714-507-8856



DAY LÁI XE

- AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
- HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT
- NHẬN ĐUA ĐÓN PHI TRƯỜNG
- XE CÓ HAI THÁNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

CẦN MUA

TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐUNG
KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
MUA GIÁ CAO.

XIN GỌI: 713-482-9267

271213

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê:
281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks



Khu vườn an nghỉ:

*Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức

*Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cửu

Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang

*Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale

*F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffanie Thu Nguyen

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hỏa Táng

Xin Liên Lạc: 832-566-6321

Email: tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com



- Địa táng * Hỏa Táng * Lăng Mộ

- Nhà Quàn * Nghĩa Trang

- Quan Tài * Bình Đựng Tro

- Viếng Xác * Lễ Phát Táng

- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh

- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm

- Đặt trước được giảm giá và khoá giữ giá lại

- Đặt trước không phải trả tiền lời

- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm

- Đừng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts

- Đừng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

www.prepaidfunerals.texas.gov

<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity

LIFE WELL CELEBRATED

THÔNG BÁO của BTDL

v/v: Giá biểu quảng cáo trên Bản Tin Dừng Lặc. (Online Only)

Diện tích

Giá biểu

1" x 2"

\$10 / 1 tuần

2" x 2"

\$15 / 1 tuần

2" x 3"

\$20 / 1 tuần

2" x 4"

\$25 / 1 tuần

4" x 4"

\$30 / 1 tuần

1/4 (Thông báo MV)

\$30 / 1 tuần

1/2 trang

\$50 / 1 tuần

1 trang

\$100 / 1 tuần

Quảng cáo trên 6 tháng được giảm 10%.

- Hoàn toàn miễn phí cho những thông báo về sinh hoạt mục vụ của các Giáo xứ và Cộng đoàn tối đa 1/3 trang, hoặc các Đoàn Thể Công Giáo Tiến Hành tối đa 1/4 trang và được đăng 2 kỳ. Nếu quá giới hạn nêu trên cũng như các thông báo có nội dung gây quỹ, xin trả lệ phí.

- Hạn chót gửi TB và QC: 10:00 pm thứ Ba hàng tuần.

Đăng quảng cáo xin liên lạc:

Chị Hiền Lê: 281-495-8133

email: dunglacad@gmail.com

Đăng thông báo, sinh hoạt mục vụ xin liên lạc:

Ông Nguyễn Văn Mẫu: 713-231-6242

email: mauvnguyen@yahoo.com

Ban Điều Hành Bản Tin có toàn quyền chỉnh sửa nội dung các thông báo cho phù hợp.

Trân trọng cảm ơn!

Ban Điều Hành Bản Tin Dừng Lặc.

VAN HOUSTON ACADEMY

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỰ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỰ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 832-359-3417
Facebook.com/VanHoustonAcademy

AIR VANGARD

(832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN
TACLA87904C

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
281-581-9999
AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL

và Lớp Xóa Ticket
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
*** Tại Đây có bán điện thoại**
V 247
 13236 Bellaire Blvd., @ Synott, Houston, TX 77083

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbui@yaho.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Phong Construction
 Chuyên lợp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop
Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

Plumbing Service
Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa
NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas
 Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com
Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
713-240-1206 or 713-261-8095

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899

 Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mắt
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CÓ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
 CHI CẦN DOWN 3.5%
 Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính
9225 Boone Rd. Houston 77099
11914 Astoria # 555 Houston 77089

LỚP HỌC THI BẢNG LÀI XE
 Lớp BẢNG VIẾT tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LÀI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
TẬP LÀI XE KHÔNG ĐAU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tháng
 Giá cả phải chăng
 Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THẮNG: 713-391-4573

ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
 11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (trong khu Tưng Đồi Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)
Tiệm Chính Gốc Của Đức Hương Cali
ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 281.988.6155
 Đặc biệt
KHÔNG DÙNG HÀN THE
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
 Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

HƯƠNG XUÂN TOFU

 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: **832.581.5180 & 281.416.6231**

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888
***Đại hạ giá gỗ Laminate**
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
***Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf**
***Định giá & giao vật liệu free**
***Sẽ đem mẫu tới tận nhà**
***Đặc biệt làm cầu thang \$59.00**
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
***Chúng tôi làm overnight cho**
 những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 281.988.6155
 Đặc biệt
KHÔNG DÙNG HÀN THE
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)

Thủy Nguyễn
 REALTOR
281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
L/L Kim Ghi: 713-391-4708

CÔNG TY ĐIỆN LỰC
TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY

713-552-0484
www.tplenergy.com